

Số: 23/2021/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 09 tháng 12 năm 2021

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... C.
	Ngày: 31/12/2021

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục các dự án quốc phòng- an ninh, dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ chấp thuận

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 5446/TTr-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua 294 dự án, bao gồm: Các dự án quốc phòng- an ninh; các dự án để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng; dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa dưới 10 héc ta, đất rừng phòng hộ dưới 20 héc ta và đất rừng sản xuất dưới 50 héc ta trên địa bàn tỉnh với diện tích 2.896,743 héc ta (Trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 1.293,137 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất là 410,373 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ là 23,18 héc ta; diện tích đất rừng đặc dụng là 03 héc ta; diện tích các loại đất khác là 1.167,053 héc ta), chi tiết từng huyện, thành, thị như sau:

- Thành phố Việt Trì 23 dự án với diện tích 421,76 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 210,92 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 16,05 héc ta; diện tích các loại đất khác 194,79 héc ta.

- Thị xã Phú Thọ 18 dự án với diện tích 149 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 51,72 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 51,51 héc ta; diện tích các loại đất khác 45,77 héc ta.

- Huyện Lâm Thao 41 dự án với diện tích 98,86 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 72,48 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 5,81 héc ta; diện tích các loại đất khác 20,57 héc ta.

- Huyện Phù Ninh 16 dự án với diện tích 45,15 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 27,54 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 1,65 héc ta; diện tích các loại đất khác 15,96 héc ta.

- Huyện Thanh Ba 35 dự án với diện tích 198,66 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 58,94 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 71,97 héc ta; diện tích các loại đất khác 67,75 héc ta.

- Huyện Đoan Hùng 11 dự án với diện tích 3,67 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 2,26 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 0,06 héc ta; diện tích các loại đất khác 1,35 héc ta.

- Huyện Hạ Hòa 22 dự án với diện tích 20,3 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 6,52 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 5,18 héc ta; diện tích các loại đất khác 8,6 héc ta.

- Huyện Cẩm Khê 37 dự án với diện tích 1.396,2 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 455,3 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 187,91 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ là 19,18 héc ta; diện tích các loại đất khác 733,81 héc ta.

- Huyện Yên Lập 26 dự án với diện tích 54,93 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 10,73 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 22,58 héc ta; diện tích các loại đất khác 21,62 héc ta.

- Huyện Tam Nông 16 dự án với diện tích 39,86 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 18,1 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 16,23 héc ta; diện tích các loại đất khác 5,53 héc ta.

- Huyện Thanh Thủy 13 dự án với diện tích 405,32 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 369,72 héc ta; diện tích các loại đất khác 35,6 héc ta.

- Huyện Thanh Sơn 15 dự án với diện tích 27,85 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 2,05 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 20,98 héc ta; diện tích các loại đất khác 4,82 héc ta.

- Huyện Tân Sơn 16 dự án với diện tích 33,81 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 6,56 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 10,42 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ 4 héc ta; diện tích đất rừng đặc dụng 3 héc ta; diện tích các loại đất khác 9,83 héc ta.

- Các dự án xây dựng công trình điện trên địa bàn các huyện, thành, thị là 05 dự án với diện tích 1,369 héc ta (Trong đó: Diện tích đất trồng lúa 0,293 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 0,023 héc ta và diện tích các loại đất khác 1,053 héc ta).

(Chi tiết có các biểu số 01 và biểu số 1.1 đến 1.14 kèm theo).

Điều 2. Thông qua chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang các mục đích khác

Tổng số **83 dự án**, với diện tích **544,413 héc ta** (Trong đó: Diện tích đất rừng sản xuất là 526,653 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ là 17,76 héc ta).

(Chi tiết có biểu 02 kèm theo)

Điều 3. Thông qua dự án cho chuyển tiếp thực hiện từ Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh

Tổng số **82 dự án** với tổng diện tích **619,966 héc ta** (Trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 245,72 héc ta, diện tích đất rừng sản xuất là 65,67 héc ta; diện tích các loại đất khác là 308,576 héc ta) để tiếp tục thực hiện.

(Chi tiết có biểu 03 kèm theo)

Điều 4. Thông qua danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất, địa bàn thực hiện và tên dự án tại các nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua đang còn hiệu lực

Tổng số **36 dự án** phải điều chỉnh bổ sung với diện tích **1.003,664 héc ta** (Trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 244,817 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất

là 449,77 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ là 17,7 héc ta và diện tích các loại đất khác là 291,376 héc ta), gồm:

- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 29/3/2019: 01 dự án với diện tích 1,38 héc ta (diện tích đất trồng lúa 0,06 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 1,32 héc ta).

- Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019: 02 dự án với diện tích 2,99 héc ta (diện tích đất trồng lúa 2,28 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 0,6 héc ta; diện tích các loại đất khác 0,11 héc ta).

- Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019: 06 dự án với diện tích 10,495 héc ta (diện tích đất trồng lúa 6,865 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 0,21 héc ta; diện tích các loại đất khác 3,42 héc ta).

- Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 04/3/2020: 01 dự án với diện tích 21,67 héc ta (diện tích đất trồng lúa 9,92 héc ta; diện tích các loại đất khác 11,75 héc ta).

- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020: 08 dự án với diện tích 544,95 héc ta (diện tích đất trồng lúa 96,06 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 320,9 héc ta; diện tích các loại đất khác 127,99 héc ta).

- Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020: 07 dự án với diện tích 209,18 héc ta (diện tích đất trồng lúa 41,94 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 78,11 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ 17,7 héc ta; diện tích các loại đất khác 71,43 héc ta).

- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021: 01 dự án với diện tích 1,13 héc ta (diện tích đất rừng sản xuất 0,22 héc ta; diện tích các loại đất khác 0,91 héc ta).

- Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021: 10 dự án với diện tích 211,869 héc ta (diện tích đất trồng lúa 87,692 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 48,41 héc ta; diện tích các loại đất khác 75,766 héc ta).

(Chi tiết có biểu 04 kèm theo).

Điều 5. Thông qua các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phải trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận

Tổng số có 10 dự án với tổng diện tích 1.007,43 héc ta (Trong đó: Diện tích đất trồng lúa là 714,65 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất là 62,5 héc ta; diện tích các loại đất khác 230,28 héc ta).

(Chi tiết có biểu 05 kèm theo).

Điều 6. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021, có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2021 và thay thế Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh thông qua danh mục bổ sung các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thực hiện trong năm 2018 thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ TN&MT);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Trung tâm CNTT và TT tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (VP UBND tỉnh);
- Lưu VT, CTHĐND (T)

CHỦ TỊCH



Bùi Minh Châu

TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG CÀN THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CỐ SỬ DỤNG ĐẤT TRONG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017



(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

STT	Huyện, thành, thị	Số dự án	Tổng diện tích dự kiến (ha)					
			Tổng số	Trong đó:				
				Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác
	Tổng cộng	294	2.896,743	1.293,137	410,373	23,180	3,000	1.167,053
1	Thành phố Việt Trì	23	421,76	210,920	16,05	-	-	194,79
2	Thị xã Phú Thọ	18	149,00	51,72	51,51	-	-	45,77
3	Huyện Lâm Thao	41	98,86	72,48	5,81	-	-	20,57
4	Huyện Phù Ninh	16	45,15	27,54	1,65	-	-	15,96
5	Huyện Thanh Ba	35	198,66	58,94	71,97	-	-	67,75
6	Huyện Đoan Hùng	11	3,67	2,26	0,06	-	-	1,35
7	Huyện Hạ Hoà	22	20,30	6,52	5,18	-	-	8,60
8	Huyện Cẩm Khê	37	1.396,20	455,30	187,91	19,18	-	733,81
9	Huyện Yên Lập	26	54,93	10,73	22,58	-	-	21,62
10	Huyện Tam Nông	16	39,86	18,10	16,23	-	-	5,53
11	Huyện Thanh Thủy	13	405,32	369,72	-	-	-	35,60
12	Huyện Thanh Sơn	15	27,85	2,05	20,98	-	-	4,82
13	Huyện Tân Sơn	16	33,81	6,56	10,42	4,00	3,00	9,83
14	Các dự án điện	5	1,369	0,293	0,023	-	-	1,053

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (23 dự án)			421,76	210,92	16,05	-	-	194,79	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (22 dự án)			415,23	210,01	14,88	-	-	190,34	
I	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (02 dự án)</i>			<i>0,69</i>	<i>0,65</i>	-	-	-	<i>0,04</i>	
1	Trụ sở làm việc của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì	Xã Trung Vương	Chi cục thi hành án dân sự Tp Việt Trì	0,65	0,65					Quyết định số 924/QĐ-BTP của Bộ tư pháp ngày 03/6/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
2	Mở rộng Trụ sở làm việc của UBND phường Minh Phương	Phường Minh Phương	UBND phường Minh Phương	0,04					0,04	QĐ số 1360/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v điều chỉnh một số cơ sở nhà đất trên địa bàn thành phố Việt Trì.
II	<i>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng (08 dự án)</i>			<i>135,02</i>	<i>34,83</i>	<i>14,03</i>	-	-	<i>86,16</i>	
3	Dự án: Cải tạo vườn cây lưu niệm số 2 (giai đoạn 1 giai đoạn 2)	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	0,58					0,58	Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 30/8/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt dự án đầu tư. Dự án đã triển khai thu hồi đến từng thửa, đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
4	Dự án: Xây dựng một số hạng mục bổ sung thuộc Đền Công an Đền Hùng.	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	1,58	0,79				0,79	Quyết định số 2439/QĐ-UBND ngày 29/7/2011 về việc duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng. Dự án đã triển khai thu hồi đến từng thửa, đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
5	Dự án: Công biểu tượng Khu di tích lịch sử Đền Hùng (giai đoạn 2)	Phường Văn Phú và xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	0,26					0,26	Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh
6	Dự án: Hồ dưới chân núi Hình Nhân và đồi Lật Mặt	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	9,27	5,34	0,23			3,70	Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 17/12/2010 của UBND thành phố Việt Trì về việc duyệt dự án đầu tư. Dự án đã triển khai thu hồi đến từng thửa, đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
7	Dự án: Hạ tầng kỹ thuật cảnh quan Hồ Mẫu (giai đoạn 1 và giai đoạn 2) nay là dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu di tích lịch sử Đền Hùng Giai đoạn 2016-2020	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	24,03	9,10				14,93	Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 07/11/2012 và Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt dự án đầu tư. Dự án đã triển khai thu hồi đến từng thửa đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
8	Dự án: Trung tâm lễ hội giai đoạn 2 nay là dự án Hoàn thiện, tu bổ, tôn tạo hạ tầng cảnh quan Trung tâm lễ hội Đền Hùng	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	32,30	11,90				20,40	Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 01/02/2010 và Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt dự án đầu tư. Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án
9	Dự án Tu bổ, tôn tạo hạ tầng cảnh quan Khu di tích lịch sử Đền Hùng	Phường Văn Phú, xã Chu Hóa thành phố Việt Trì	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	65,50	7,70	12,30			45,50	Số 3057/BVHTTDL-KHTC ngày 24/8/2021 của Bộ Văn hóa và thể thao, du lịch đề xuất Kế hoạch vốn đầu tư công tác dự án thuộc Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa giai đoạn 2021-2025
10	Công trình Cải tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh và hệ thống cảnh quan kết nối đền thờ Lạc Long Quân, Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ tỉnh Phú Thọ với đường Nguyễn Tất Thành	Xã Chu Hóa thành phố Việt Trì	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	1,50		1,50				Số 3490/UBND-KGVX ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc cải tạo sửa chữa Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ và kết nối Đền thờ Lạc Long Quân, Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh Phú Thọ

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
III	<i>Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (05 dự án)</i>			31,55	15,05	0,85	-	-	15,65	
11	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường kết nối Khu di tích lịch sử Quốc gia Đền Hùng với Khu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, địa bàn thành phố Việt Trì	Các xã: Hy Cương, Chu Hóa	UBND thành phố Việt Trì	3,95	0,45	0,85			2,65	Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư
12	Đường Mai An Tiêm đoạn từ đường Nguyễn Tất Thành đến đường Vũ Thế Lang	Phường Tân Dân và xã Trưng Vương	Ban QLDA XDCT hạ tầng thành phố Việt Trì	1,80	1,00				0,80	Văn bản số 2210/UBND-KTN ngày 02/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc kết thúc dự án cũ và giao nghiên cứu lập dự án mới.
13	Cải tạo, sửa chữa đường Trần Toại, thành phố Việt Trì	Phường Vân Phú và xã Phượng Lâu	UBND thành phố Việt Trì	0,80					0,80	Văn bản số 3510/UBND-KTN ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án giao thông, đề điều; Văn bản 1414/SKH&ĐT-THQH ngày 11/8/2021 của Sở Kế hoạch Đầu tư v/v triển khai công tác chuẩn bị đầu tư.
14	Tuyến đường từ khu công nghiệp Thụy Vân đến thị trấn Hùng Sơn	Các xã: Thụy Vân, Thanh Đình, Chu Hóa, TP Việt Trì Thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	UBND thành phố Việt Trì	16,00	9,80				6,20	
15	Dự án Cải tạo tuyến đường từ Quốc lộ 2, từ nút IC8 - đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Bãi đỗ xe Hy Cương	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	9,00	3,80				5,20	Văn bản số 2146/UBND-KGVX ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc đồng ý giao Khu di tích lịch sử Đền Hùng triển khai thủ tục lập báo cáo chủ trương đầu tư
IV	<i>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (07 dự án)</i>			247,97	159,48				88,49	
16	Khu đô thị mới Sông Lô tại xã Trưng Vương và xã Sông Lô, thành phố Việt Trì	Xã Trưng Vương và xã Sông Lô	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	181,50	150,00				31,50	Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
17	Khu đô thị văn hóa, thể thao Việt Trì	Phường Thọ Sơn và Phường Tiên Cát	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	54,25					54,25	Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000
18	Tổ hợp thương mại dịch vụ và nhà ở tại xã Trung Vương, thành phố Việt Trì	Xã Trung Vương	Đầu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư	5,95	5,00				0,95	Quyết định số 2004/QĐ-UBND ngày 6/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
19	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư tại khu 2, khu 4 phường Văn Cơ và khu Đồng Độc Chốt, phường Văn Phú, thành phố Việt Trì	Các phường: Văn Cơ, Văn Phú	Ban QLDA XDCT hạ tầng thành phố Việt Trì	2,30	1,40				0,90	Văn bản số 2833/UBND-QLĐT ngày 25/10/2021 của UBND thành phố Việt Trì về việc lập Quy hoạch chi tiết 1/500.
20	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư tại Bàng 1 kênh tiêu đông nam, khu 3, xã Sông Lô	Xã Sông Lô	UBND xã Sông Lô	0,22	0,16				0,06	Quyết định số: 2484/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND thành phố Việt Trì về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
21	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư tại khu Giếng Vôi, phường Văn Phú	Phường Văn Phú	UBND phường Văn Phú	2,25	2,00				0,25	QĐ số 2525/QĐ-UBND ngày 25/4/2012 của UBND TP Việt Trì điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 khu đất ở dân cư tại khu Đồng Giếng Vôi, phường Văn Phú
22	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư tại khu Liên Minh (lô D064)	Phường Minh Phương	UBND phường Minh Phương	1,50	0,92				0,58	QĐ số 2520/QĐ-UBND ngày 24/4/2012 của UBND thành phố Việt Trì về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (01 dự án)			6,53	0,91	1,17	-	-	4,45	
23	Xây dựng Sở chỉ huy thường xuyên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Khu 2, phường Văn Phú và khu 8, xã Chu Hóa	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	6,53	0,91	1,17			4,45	Văn bản số 385-TB/TU ngày 23/9/2021 của Tỉnh ủy Phú Thọ về việc điều chỉnh vị trí giao đất xây dựng mới Sở chỉ huy thường xuyên Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHÁT CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ PHÚ THỌ

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (18 dự án)			149,00	51,72	51,51	-	-	45,77	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (15 dự án)			135,78	39,43	51,51	-	-	44,84	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (04 dự án)			34,29	13,70	1,98	-	-	18,61	
1	Đường nối thị xã Phú Thọ qua Cẩm Khê đến huyện Yên Lập (kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 32C đi Yên Bái, quốc lộ 70B đi Hòa Bình)	Thị xã Phú Thọ	Sở GTVT	10,75	4,40				6,35	Văn bản số 4907/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
		Huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	7,76	2,90				4,86	
		Huyện Yên Lập	Sở GTVT	9,58	2,00	1,98			5,60	
2	Cải tạo nâng cấp đường giao thông khu 2, khu 9 xã Phú Hộ đoạn từ Trung tâm giống đi QL2	Xã Phú Hộ	UBND thị xã	1,50	0,60				0,90	Quyết định số 3330/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND thị xã Phú Thọ về việc phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình
3	Xây dựng tuyến đường nối từ đường tỉnh 315B đến đường ĐH4, ĐH 5, xã Hà Lộc	Xã Hà Lộc	UBND xã Hà Lộc	3,50	3,00				0,50	Quyết định số 2907/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND thị xã Phú Thọ về việc phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình
4	Cải tạo nâng cấp đường giao thông khu Thống Nhất đi Cầu ông Thịnh, xã Văn Lung	Xã Văn Lung	UBND thị xã Phú Thọ	1,20	0,80				0,40	Quyết định số 3329/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND thị xã Phú Thọ về việc phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
II	Dự án cụm công nghiệp (01 dự án)			75,00	8,90	47,53	-	-	18,57	
5	Cụm công nghiệp tại xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Xã Phú Hộ	Lựa chọn chủ đầu tư	75,00	8,90	47,53			18,57	Văn bản số 1607/UBND-KTN ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý khảo sát, tài trợ lập quy hoạch cụm công nghiệp. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
III	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (03 dự án)			20,42	15,66				4,76	
6	Khu nhà ở đô thị ven hồ Đồng Nhà Dông	Phường Hùng Vương, xã Văn Lung	Đấu thầu lựa chọn nhà chủ đầu tư	9,76	8,36				1,40	Văn bản số 3699/UBND-KTN ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý lập quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
7	Khu nhà ở đô thị Phú Lợi 3	Phường Phong Châu	Đấu thầu lựa chọn nhà chủ đầu tư	10,50	7,30				3,20	Văn bản số 4192/UBND-KTN ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý lập quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
8	Giao đất ở nông thôn khu dân cư	Khu 9, xã Phú Hộ	UBND thị xã	0,16					0,16	Quyết định số 3140/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 của UBND thị xã Phú Thọ về việc phê duyệt quy hoạch xen ghép đất ở tự xây, thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đất tại khu 9, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
IV	Dự án tái định cư (03 dự án)			5,18	1,07	2,00	-	-	2,11	
9	Dự án Nhà ở xã hội cho Công nhân chuyên gia làm việc tại KCN Phú Hà	Xã Phú Hộ	Đấu thầu lựa chọn nhà chủ đầu tư	5,00	1,00	2,00			2,00	Văn bản số 2001/UBND-KTTH ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phúc đáp Văn bản số 01/2021(QT)ĐTBYDTN ngày 14/5/2021 của Công ty hữu hạn (quốc tế) điện tử BYD

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
10	Bồi thường bằng đất ở phục vụ giải quyết những tồn tại do các hộ dân sử dụng chông lán trên đất quốc phòng đã giao cho Nhà máy Z121, trên địa bàn xã Phú Hộ	Xã Phú Hộ	UBND thị xã	0,08					0,08	Văn bản số 5554/UBND-KTN ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc hướng dẫn giải quyết thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại khu vực đất đã giao đất cho Nhà máy Z121, xã Phú Hộ
11	Tái định cư đường Cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ (04 hộ)	Xã Hà Lộc	BQL dự án các công trình giao thông	0,10	0,07				0,03	Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết phục vụ giao đất TĐC Cao Tốc Tuyên Quang - Phú Thọ
V	Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo (04 dự án)			0,89	0,10	-	-	-	0,79	
12	Mở rộng chùa Linh Sơn	Xã Phú Hộ	Chùa Linh Sơn	0,50					0,50	Văn bản số 4824/UBND -KTN ngày 20/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chủ trương giao đất mở rộng chùa Linh Sơn
13	Mở rộng khuôn viên nhà thờ Ngọc Tháp	Khu Ngọc Tháp, xã Hà Thạch	Giáo phận Hưng Hóa	0,07					0,07	Văn bản số 4904/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chủ trương giao đất mở rộng khuôn viên nhà thờ Ngọc Tháp tại khu Ngọc Tháp, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ
14	Xây dựng nhà thờ và một số công trình phụ trợ của giáo họ Lũng Thượng	Xã Hà Thạch	Giáo phận Hưng Hóa	0,18	0,10				0,08	Văn bản số 4903/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chủ trương giao đất xây dựng nhà thờ và một số công trình phụ trợ của giáo họ Lũng Thượng tại xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ
15	Xây dựng nhà thờ và các công trình phụ trợ của họ giáo Xuân Tiến tại khu Vạn Thắng, xã Văn Lung	Xã Văn Lung	Giáo phận Hưng Hóa	0,14					0,14	Văn bản số 5104/UBND-KTN ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chủ trương giao đất xây dựng nhà thờ

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (03 dự án)			13,22	12,29				0,93	
16	Cửa hàng ăn uống và kinh doanh thương mại tổng hợp	Xã Thanh Minh	Công ty TNHH Đầu tư thương mại - xây dựng Hoàng Gia	0,22	0,19				0,03	Quyết định số 2854/QĐ-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
17	Trung tâm tổ chức sự kiện và vui chơi trẻ em	Xã Văn Lung	Công ty TNHH Linh Hoàng	9,80	9,10				0,70	Văn bản số 1811/SKH&ĐT-ĐKKD ngày 05/10/2021 của Sở Kế hoạch và đầu tư. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
18	Trạm dừng nghỉ Linh Hoàng	Xã Hà Lộc	Công ty TNHH Linh Hoàng	3,20	3,00				0,20	Văn bản số 1837/SKH&ĐT-ĐKKD ngày 06/10/2021 của Sở Kế hoạch và đầu tư. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÀM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM THAO

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (41 dự án)			98,86	72,48	5,81			20,57	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (21 dự án)			79,77	63,23	0,95	-	-	15,59	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (04 dự án)			6,52	4,92	-	-	-	1,60	
1	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông kết hợp Kênh tưới, tiêu từ QL 2D đi ngã năm Phùng Nguyên	Xã Phùng Nguyên	BQL dự án đầu tư và Dịch vụ công cộng huyện	4,50	3,00				1,50	Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
2	Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn đoạn từ khu 6 đến khu 3	Xã Bản Nguyên	UBND xã Bản Nguyên	1,60	1,50				0,10	Quyết định số 3700/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
3	Dự án xây dựng tuyến đường giao thông từ TL325B đi chùa Quan Mạc	Xã Tiên Kiên	UBND xã Tiên Kiên	0,40	0,40					Quyết định số 5133/QĐ-UBND ngày 02/10/2020 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
4	Cải tạo nâng cấp công trình cấp nước sinh hoạt xã Xuân Lũng và Xuân Huy huyện Lâm Thao	Huyện Lâm Thao	Sở Nông nghiệp và PTNT	0,02	0,02					Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
II	Dự án xây dựng khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng (01 dự án)			1,50	1,30	-	-	-	0,20	
5	Dự án xây dựng Trung tâm văn hoá huyện Lâm Thao	Thị trấn Lâm Thao	BQL dự án đầu tư và Dịch vụ công cộng huyện	1,50	1,30				0,20	Quyết định số 3519/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
III	<i>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (16 dự án)</i>			71,75	57,01	0,95			13,79	
6	Dự án xây dựng hạ tầng khu đô thị	Đồng Ê -Khu 2 (2,37ha); Đồng Nun - khu 12 (0,38)	UBND thị trấn Hùng Sơn	2,75	2,00				0,75	QĐ số 3812/QĐ-UBND ngày 22/10/2021; QĐ số 3813/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
7	Dự án xây dựng hạ tầng khu đô thị	Khu Đồng Nhà Vam trên (2,08ha); Khu Đồng Nhà Vam Dưới (3,89ha); Khu Đồng Lạc - Lâm Nghĩa (2,32ha)	UBND thị trấn Lâm Thao	8,29	7,22				1,07	QĐ số 3821/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
8	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn sinh thái Cao Xá (phần khu 1)	Xã Cao Xá	Dự án lựa chọn nhà thầu	12,60	9,80				2,80	QĐ số 2853/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
9	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Xã Phùng Nguyên	Dự án lựa chọn nhà đầu tư	11,10	9,60				1,50	QĐ số 3408/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
10	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Quán Rùa - Mỏ Dưới (1,83ha); khu Đồng Vác-khu 2 (1,52ha); xã Sơn Vi	UBND xã Sơn Vi	3,35	3,06				0,29	QĐ số 3824/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
11	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Gò Dâu; Gò Táo (3,12ha); Khu Xóm Thành (0,85ha); Khu Ao Sen (0,41ha); Khu Ao Và (0,36ha); xã Cao Xá	UBND xã Cao Xá	4,74	3,41				1,33	QĐ số 3820/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
12	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Đồng Bưởi (4,22ha); khu Mã Mít (2,46ha); xã Tứ Xã	UBND xã Tứ Xã	6,68	6,37				0,31	QĐ số 3822/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
13	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Chăn Nuôi, xã Vĩnh Lại	UBND xã Vĩnh Lại	2,08	1,86				0,22	QĐ số 3826/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
14	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Đông Dộc - Khu 9, Khu 10 (1,55ha); khu 11(1,76ha); xã Bán Nguyên	UBND xã Bán Nguyên	3,32	3,07				0,25	QĐ số 3823/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
15	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Trung Thanh (1,24ha); Khu Sau Ao Ngoài (0,60), xã Phùng Nguyên	UBND xã Phùng Nguyên	1,84	1,58				0,26	QĐ số 3825/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
16	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Đồng Châu, xã Thạch Sơn	UBND xã Thạch Sơn	1,01	0,98				0,03	QĐ số 3827/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
17	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Đồng Giò; xã Xuân Huy	UBND xã Xuân Huy	2,69	1,57				1,12	QĐ số 3817/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
18	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu 16 (0,8ha); Khu Song Cầu (0,95ha); Khu Đồng Toán (1,52ha); xã Tiên Kiên	UBND xã Tiên Kiên	3,20	1,50	0,75			0,95	QĐ số 3815/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
19	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Ao Cây Si - khu 12; Đồng Thanh Lan - Khu 18; xã Xuân Lũng	UBND xã Xuân Lũng	1,70	0,26				1,44	QĐ số 3818/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
20	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Mả Hán -Khu 8; xã Xuân Lũng	UBND xã Xuân Lũng	2,90	2,90					QĐ số 3819/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
21	Dự án chuyển mục đích trong khu dân cư, xem ghép trong khu dân cư	Thị trấn Lâm Thao (0,25ha); thị trấn Hùng Sơn (0,25ha); xã Tiên Kiên (0,4ha); xã Xuân Lũng (0,335ha); xã Xuân Huy (0,25ha); xã Thạch Sơn (0,25ha); xã Phùng Nguyên (0,50ha); xã Tứ Xã (0,25ha); xã Sơn Vi (0,25ha); xã Cao Xá (0,25ha); xã Vĩnh Lại (0,25ha); xã Bán Nguyên (0,25ha)	UBND các xã, thị trấn	3,50	1,83	0,20	-	-	1,47	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (20 dự án)			19,09	9,25	4,86			4,98	
22	Dự án xây dựng trụ sở mới và bãi giữ xe vi phạm Công an huyện Lâm Thao	Thị trấn Lâm Thao và xã Phùng Nguyên	Công an tỉnh Phú Thọ	2,91	2,70				0,21	Văn bản số 1799/UBND-KTN ngày 05/5/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ
23	Dự án xây dựng trường bán Công an tỉnh	Xã Xuân Lũng	Công an tỉnh Phú Thọ	3,50	1,20	1,30			1,00	Văn bản số 3158/UBND-KTN ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ
24	Cơ sở cách ly tập trung phòng chống dịch covid-19	Xã Tiên Kiên	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	3,00					3,00	Văn bản số 2468/BCH-TM ngày 23/9/2021 của BCHQS tỉnh
25	Dự án đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu Vĩnh Lại	Khu 1, xã Vĩnh Lại	Công ty TNHH Tấn Đạt Phú Thọ	0,35	0,35					Quyết định số 2329/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư của dự án
26	Dự án: Xây dựng kho chứa bình gas của Công ty cổ phần gas Phú Thọ	Khu 15, thị trấn Hùng Sơn	Công ty cổ phần gas Phú Thọ	0,55	0,50				0,05	Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
27	Dự án đầu giá quyền sử dụng đất thương mại dịch vụ	Khu Nam Nhạc, Xã Cao Xá	Trung tâm PTQĐ	0,35					0,35	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
28	Dự án đầu tư xây dựng khu tập kết vật liệu xây dựng	Khu Con Ngái, xã Sơn Vi	Hộ kinh doanh (Phạm Văn Nghị)	0,33	0,28				0,05	Quyết định Số 3961/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
29	Dự án đầu tư xây dựng khu tập kết vật liệu xây dựng	Khu Sóc Bói, xã Sơn Vi	Hộ kinh doanh (Nguyễn Thị Thu Huyền)	0,35	0,33				0,02	Quyết định Số 3962/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
30	Dự án đầu tư xây dựng khu tập kết vật liệu xây dựng	khu Đồng Sùng, xã Vĩnh Lại	Hộ kinh doanh (Tạ Đức Anh)	0,48	0,45				0,03	Quyết định Số 3963/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
31	Dự án đầu tư xây dựng khu tập kết vật liệu xây dựng	khu Đồng Sùng, xã Vĩnh Lại	Hộ kinh doanh (Nguyễn Thị Thu Hồng)	0,46	0,45				0,01	Quyết định Số 3964/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
32	Dự án đầu tư xây dựng khu tập kết vật liệu xây dựng	khu Đồng Sùng, xã Vĩnh Lại	Hộ kinh doanh (Nguyễn Thị Hương)	0,47	0,47					Quyết định Số 3965/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
33	Dự án đầu tư xây dựng khu tập kết vật liệu xây dựng	khu Đồng Sùng, xã Vĩnh Lại	Hộ kinh doanh (Nguyễn Thị Vân)	0,43	0,40				0,03	Quyết định Số 3966/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
34	Dự án đầu tư xây dựng cửa hàng giới thiệu và kinh doanh sản phẩm nông nghiệp xã Tứ Xã	khu Gò Tàu, xã Tứ Xã	Hộ kinh doanh (Khổng Dương Quang Huy)	0,21	0,21					Quyết định Số 3967/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
35	Dự án đất nông nghiệp khác	Khu Trầm Mộc-Tân Trung- TT Lâm Thao	Hộ kinh doanh (Đào Thị Lan)	0,48	0,25				0,23	Quyết định Số 3968/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
36	Dự án đất nông nghiệp khác (dự án trồng cây ăn quả hữu cơ ứng dụng công nghệ cao)	Khu 11, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Nguyễn Thị Việt)	0,98		0,98				Quyết định Số 3969/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
37	Dự án đất nông nghiệp khác (dự án trồng trạng trại chăn nuôi lợn thịt an toàn sinh học kết hợp trồng cây ăn quả chất lượng cao)	Khu 15, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Đỗ Minh Chính)	0,83		0,83				Quyết định Số 3970/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
38	Dự án đất nông nghiệp khác (Đầu tư xây dựng trạm trại trồng cây ăn quả chất lượng cao)	Khu 7, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Trần Đắc Thanh)	0,80		0,80				Quyết định Số 3971/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
39	Dự án đất nông nghiệp khác (Đầu tư xây dựng trạm trại trồng cây ăn quả chất lượng cao)	Khu 7, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Sái Thị Hương)	0,95		0,95				Quyết định Số 3972/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
40	Cơ sở kinh doanh thương mại tổng hợp Ngọc Hưng	Khu Gò Vạc, xã Thạch Sơn	Công ty TNHH Ngọc Hưng Phú Thọ	0,96	0,96					Quyết định số 2905/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
41	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất gia công cơ khí	Khu làng nghề, Xã Sơn Vi	Cty cổ phần sản xuất và thương mại TPH	0,70	0,70					Quyết định số 2796/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÙ NINH

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (16 dự án)			45,15	27,54	1,65			15,96	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (16 dự án)			45,15	27,54	1,65			15,96	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (01 dự án)			1,41	1,20	0,03			0,18	
1	Xây dựng hệ thống cấp nước xã Lê Mỹ, huyện Phù Ninh	Xã Lê Mỹ	Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ	1,41	1,20	0,03			0,18	Quyết định số 24/2021/QĐ-DA ngày 30/10/2021 của Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ về việc phê duyệt dự án đầu tư. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
II	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (12 dự án)			34,64	19,84	0,22			14,58	
2	Điểm dân cư nông thôn tại Cầu Ngoạc thuộc khu 6, khu 7 xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh	Xã Liên Hoa	UBND xã Liên Hoa	0,34	0,34					QĐ số 1176/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
3	Điểm dân cư nông thôn tại Bờ Đầm thuộc khu 4, khu 5 xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh	Xã Liên Hoa	UBND xã Liên Hoa	0,26	0,26					QĐ số 1175/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
4	Điểm dân cư nông thôn tại Trầm Cường thuộc khu 6, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh	Xã Liên Hoa	UBND xã Liên Hoa	0,16	0,16					QĐ số 1177/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
5	Điểm dân cư nông thôn	Cầu Đắc - Khu 3 xã Phú Nham	UBND huyện Phù Ninh	0,70	0,70					Quyết định số 1909/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án
6	Điểm dân cư nông thôn	Đồng Mên - Khu 7 xã Phú Nham	UBND huyện Phù Ninh	0,30					0,30	
7	Điểm dân cư nông thôn	Ao Phán xã Hạ Giáp	UBND huyện Phù Ninh	1,50	1,45				0,05	
8	Điểm dân cư nông thôn	Núi Đỉnh, Núi Bà Phòng, khu 2, xã An Đạo	UBND huyện Phù Ninh	8,00	3,26				4,74	
9	Điểm dân cư nông thôn	Bờ Đỉnh, khu Tranh trong, xã Bình Phú	UBND huyện Phù Ninh	3,00	2,90				0,10	
10	Điểm dân cư nông thôn	Khu 4, khu 6 và khu Nam tiến	UBND huyện Phù Ninh	3,50	3,10				0,40	
11	Khu nhà ở đô thị tại thị trấn Phong Châu	khu 3 - thị trấn Phong Châu	UBND huyện Phù Ninh	6,91	6,00	0,22			0,69	Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
12	Điểm dân cư nông thôn	Khu 1, xã Bảo Thanh	UBND huyện Phù Ninh	3,20					3,20	Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết.
13	Điểm dân cư nông thôn	Mả Vàng (khu 5), xã Từ Đà (nay là Bình Phú)	UBND huyện Phù Ninh	6,78	1,68				5,10	Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 21/10/2020 của UBND huyện Phù Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết.
III	<i>Dự án tái định cư (03 dự án)</i>			9,10	6,50	1,40	-	-	1,20	
14	Khu tái định cư các hộ phải di chuyển do ảnh hưởng của nhà máy xử lý chất thải rắn (Trạm than 1,4 ha; Liên Hoa 2,6 ha)	Khu 5, xã Trạm Thản; khu 3,5 xã Liên Hoa	UBND huyện Phù Ninh	4,00	2,30	1,20			0,50	Văn bản số 4898/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
15	Khu tái định cư dự án: Cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ	Khu 3, xã Bảo Thanh; khu 4 xã An Đạo	Sở NN và PTNT	2,60	2,20				0,40	Quyết định số 1336/QĐ-UBND ngày ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án.
16	Khu tái định cư dự án: Đường Giao thông nối từ ĐT.325B (cụm công nghiệp bắc Lâm Thao) - QL.2 - đường tỉnh.323H - đường huyện P2 (Cụm Công Nghiệp Phú Gia, huyện Phú Ninh).	xã Phú Lộc	UBND huyện Phú Ninh	2,50	2,00	0,20			0,30	Nghị quyết số 06 ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH BA

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
	Tổng cộng (35 dự án)			198,66	58,94	71,97			67,75	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (28 dự án)			185,46	46,85	71,62			66,99	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (05 dự án)			61,54	11,80	38,00			11,74	
1	Đường - giao thông kết nối từ nút giao Km30 Cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ đến trung tâm huyện Thanh Ba	Xã Đại An, Quảng Yên, thị trấn Thanh Ba	UBND huyện Thanh Ba	53,00	9,00	38,00			6,00	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 chủ trương đầu tư
2	Đường kết nối từ trung tâm huyện Thanh Ba đi Cụm công nghiệp Bãi Ba qua đường tỉnh 314 với nút giao IC9 cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Xã Ninh Dân, Đông Thành, thị trấn Thanh Ba	UBND huyện Thanh Ba	7,02	2,00				5,02	
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên xã Hanh Cù đi Mạn Lạn, huyện Thanh Ba (tuyến từ cầu Đồng Sâu đi cầu Rau)	Xã Hanh Cù, xã Mạn Lạn	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Thanh Ba	0,50	0,50					Quyết định số 1869/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2021 Về phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
4	Cải tạo, nâng cấp đập Hồ Nong xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba	Xã Quảng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Thanh Ba	0,92	0,20				0,72	Quyết định số 1101/QĐ-UBND ngày 14/7/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
5	Cải tạo, nâng cấp đập Bà Bán xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba	Xã Quảng Yên	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Thanh Ba	0,10	0,10					

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
II	Dự án tái định cư (02 dự án)			3,08	1,58	-	-	-	1,50	
6	Khu tái định cư cụm công nghiệp bãi ba 2	Khu Trung Tâm xã Khu 3 xã Chí Tiên	Công ty TNHH Tự Lập	3,00	1,50				1,50	QĐ số 2718/QĐ-UBND ngày 23/10/2021 của UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Cụm Công nghiệp Bãi Ba 2
7	Dự án tái định cư Trường bắn trinh sát - trinh sát đặc nhiệm tiểu đoàn 20/Bộ tham mưu Quân khu 2	Khu Cây Trôi khu 6 Xã Võ Lao	Bộ tư lệnh Quân khu 2	0,08	0,08					Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
III	Dự án xây dựng cơ sở văn hóa (01 dự án)			0,16	0,16	-	-	-	-	
8	Xây mới nhà văn hóa khu 4 xã Đại An	Khu 4 xã Đại An	BQL DA ĐTXD CT Giao thông dân dụng và công nghiệp tỉnh Phú Thọ	0,16	0,16					QĐ số 673/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 nhà văn hóa khu 4 xã Đại An, huyện Thanh Ba thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Tuyên Quang -Phú Thọ kết nối với cao tốc Nội Bài - Lào Cai)
IV	Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo (01 dự án)			0,13	0,13	-	-	-	-	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
9	Xây mới Chùa Đổ Sơn	Khu Đổ Sơn 2 xã Đổ Sơn	Ban đại diện hội phật giáo xã Đổ Sơn	0,13	0,13					Văn bản số 4647/UBND-KTN ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh về việc cho phép thực hiện các thủ tục giao đất xây dựng chùa
V	Dự án cụm công nghiệp (01 dự án)			75,00	6,24	26,60	-	-	42,16	
10	Cụm công nghiệp tại xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba	Xã Quảng Yên	Lựa chọn chủ đầu tư	75,00	6,24	26,60			42,16	Văn bản số 4771/UBND-KTN ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý khảo sát, tài trợ lập quy hoạch cụm công nghiệp. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
VI	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (18 dự án)			45,55	26,94	7,02	-	-	11,59	
11	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Bãi Ba Khu 9 xã Sơn Cương và xã Đông Thành	Ban quản lý các dự án huyện Thanh Ba	6,70	1,50	3,11			2,09	QĐ số 1915/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết
12	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu 3, khu 4 xã Võ Lao	UBND xã Võ Lao	4,90	4,90					Quyết định 2083/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
13	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Cốc xã Ninh Dân	UBND xã Ninh Dân	2,60	2,60					Quyết định 2092/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
14	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu Quyết Thắng xã Mạn Lạn huyện Thanh Ba	UBND xã Mạn Lạn	5,06	1,10				3,96	QĐ số 1021/QĐ-UBND ngày 09/07/2021 của UBND huyện Về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư trung tâm xã Mạn Lạn

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
15	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu 3, khu 4 xã Hanh Cù	UBND xã Hanh Cù	4,80	3,70				1,10	Quyết định 2088/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
16	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu 3 xã Chí Tiên	UBND xã Chí Tiên	0,50	0,50					Quyết định 2059/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
17	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu 3 (khu 7, khu 8 cũ) xã Lương Lễ		0,24					0,24	QĐ số 1936/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của UBND huyện Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết
18	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Nhà Đồng khu 1 xã Đông Lĩnh	UBND xã Đông Lĩnh	1,55	1,36	0,01			0,18	Quyết định 2065/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
19	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Cây Dân (Giáp sân vận động UBND xã) Xã Quảng Yên	UBND xã Quảng Yên	0,76	0,61				0,15	Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Thanh Ba về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết
20	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu 1 xã Đỗ Xuyên	UBND xã Đỗ Xuyên	0,42	0,42					Quyết định 2063/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
21	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Trạm bơm Giếng Thung đi Phương Nhuế	UBND xã Đỗ Sơn	4,83	4,83					Quyết định 2060/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
22	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Trần cây sắn xã Đại An		1,12	1,00				0,12	Quyết định 2079/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
23	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Cà Phê khu 1 xã Đại An	UBND xã Đại An	2,87	2,82				0,05	Quyết định 2080/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
24	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Mây khu 6 xã Đại An		0,83	0,83					Quyết định 2081/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
25	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồi Nhà Phái khu 1 xã Đại An		0,40					0,40	Quyết định 2082/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
26	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Trần Đăng, Lò Gạch khu 7 xã Khải Xuân	UBND xã Khải Xuân	0,17	0,17					Quyết định 2074/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
27	Giao đất xen ghép trong các khu dân cư	Các khu dân cư trên địa bàn huyện Thanh Ba	UBND các xã	3,60	0,60				3,00	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
28	Điểm dân cư tập trung	Đồi Núi Lóc Khu 11 Thị trấn Thanh Ba	UBND thị trấn Thanh Ba	4,20		3,90			0,30	Quyết định 2062/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (07 dự án)			13,20	12,09	0,35			0,76	
29	Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ Đồng Xuân	Thị trấn Thanh Ba	Hợp tác xã Đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ Lộc Hà	1,81	1,05				0,76	Quyết định số 2878/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
30	Cải tạo, sửa chữa cơ sở làm việc công an xã Hoàng Cương	Xã Hoàng Cương	Công an tỉnh	0,12	0,12					Quyết định 1854/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc tạm thời cho công an các xã, thị trấn thuộc công an tỉnh Phú Thọ
31	Nhà truyền thống ngành Ngân hàng và Trụ sở làm việc của Quỹ tín dụng nhân dân xã Đồng Xuân	Xã Hanh Cù	Quỹ tín dụng nhân dân xã Đồng Xuân	0,12	0,12					Văn bản số 486/UBND-KTTH ngày 4/02/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương
32	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	xã Quảng Yên	Công ty TNHH Hoàng Duy	0,35		0,35				Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 29/07/2021 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha).					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
33	Chuyển mục đích đất lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây hàng năm khác	Thị trấn Thanh Ba 0,2ha; xã Chí Tiến 0,2ha; xã Đại An 0,1ha; xã Đỗ Sơn 0,2ha; xã Đông Lĩnh 0,1ha; xã Đông Thành 0,1ha; xã Đông Xuân 0,1ha; xã Hạnh Cù 0,2ha; xã Hoàng Cương 0,2ha; xã Khai Xuân 0,2ha; xã Lương Lễ 0,2ha; xã Mạn Lạn 0,1ha; xã Ninh Dân 0,2ha; xã Quảng Yên 0,2ha; xã Sơn Cương 0,2ha; xã Thanh Hà 0,1ha; xã Vân Lĩnh 0,1ha; xã Võ Lao 0,1ha	Hộ gia đình, cá nhân	2,90	2,90					Văn bản số 2086/UBND-TN ngày 04/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm và đất nuôi trồng thủy sản. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
34	Chuyển mục đích đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Thanh Ba 0,1ha; xã Chí Tiên 0,3ha; xã Đại An 0,2ha; xã Đỗ Sơn 0,2ha; xã Đông Lĩnh 0,3ha; xã Đông Thành 0,5ha; xã Đồng Xuân 0,2ha; xã Hanh Cù 0,2ha; xã Hoàng Cương 0,2ha; xã Khái Xuân 0,2ha; xã Lương Lễ 0,1ha; xã Mạn Lạn 0,2ha; xã Ninh Dân 0,2ha; xã Quảng Yên 0,2ha; xã Sơn Cương 0,2ha; xã Thanh Hà 0,2ha; xã Vân Lĩnh 0,3ha; xã Võ Lao 0,2ha	Hộ gia đình, cá nhân	4,30	4,30					Văn bản số 2086/UBND-TN ngày 04/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm và đất nuôi trồng thủy sản. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CỎ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HẠ HÒA



(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (22 dự án)			20,30	6,52	5,18			8,60	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (07 dự án)			8,49	1,48	2,20			4,81	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (02 dự án)			5,50	0,10	2,20	-	-	3,20	
1	Chuyển mục đích đất CLN của các hộ gia đình, cá nhân tự nguyện trả lại đất để làm đường giao thông (lối đi chung)	Các xã, thị trấn	Hộ gia đình, cá nhân	1,00					1,00	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
2	Bổ sung diện tích dự án: Đường từ QL 70B đi thị trấn và DT320D, kết nối các xã vùng phía Nam với trung tâm huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	3,20		1,85			1,35	Văn bản số 2032/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
		Xã Minh Hạc	UBND huyện Hạ Hòa	1,30	0,1	0,35			0,85	
II	Các công trình thể dục thể thao (01 dự án)			0,57	0,57					
3	Sân thể dục thể thao và sinh hoạt cộng đồng	Bờ Nghệ, khu 2, xã Minh Hạc	UBND xã Minh Hạc	0,57	0,57					Quyết định số 1063/UBND-TC ngày 06/7/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc cho chủ trương đầu tư xây dựng dự án
III	Dự án xây dựng cơ sở tín ngưỡng			0,34	0,28				0,06	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
4	Xây dựng, tôn tạo và mở rộng Đình Khám Thôn	Khu 1, xã Vô Tranh	Đình Khám Thôn	0,34	0,28				0,06	Văn bản số 990/SNV-BTG ngày 21/9/2021 của Sở Nội Vụ tỉnh Phú Thọ về việc Hội người cao tuổi xã Vô Tranh đề nghị khôi phục lại Đình Khám thôn. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2031
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (03 dự án)			2,08	0,53	-	-	-	1,55	
5	Điểm dân cư nông thôn tại trấn Đình, khu 8, xã Đại Phạm	Trần Đình, khu 8, xã Đại Phạm	UBND huyện Hạ Hòa	0,53	0,43				0,10	Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 21/05/2015 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất chi tiết công trình
6	Điểm dân cư nông thôn khu 1, khu 3, xã Bằng Giã	Khu 1, khu 3, xã Bằng Giã	UBND huyện Hạ Hòa	1,25					1,25	Quyết định số 177/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết công trình
7	Đấu giá các thửa đất nhỏ hẹp cho người sử dụng đất liền kề	Thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	0,30	0,10				0,20	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (15 dự án)			11,81	5,04	2,98			3,79	
8	Nhà hàng kinh doanh thương mại và dịch vụ tổng hợp	khu 4, xã Vô Tranh	Hộ kinh doanh Hoàng Minh Đức	0,11	0,05				0,06	Quyết định số 1945/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
9	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 13, xã Hiền Lương	Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu Bằng	0,32		0,32				Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
10	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 6, xã Hương Xạ	Hộ kinh doanh Nguyễn Ánh Sáng	0,38	0,11	0,10			0,17	Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
11	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 2, xã Hương Xạ	Hộ kinh doanh Bùi Trọng Quý	0,48	0,04				0,44	Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
12	Cơ sở chế biến lâm sản	xã Hà Lương	Hộ kinh doanh Hồ Thị Ái	0,43	0,15	0,28				Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
13	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 4, xã Hà Lương	Hộ kinh doanh Nguyễn Thành Vạn	0,48		0,22			0,26	Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
14	Dịch vụ ăn uống, vật liệu xây dựng	Khu 5, thị trấn Hạ Hòa	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Tuyết	0,05	0,05					Quyết định số 2138/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
15	Dịch vụ ăn uống, sửa chữa tổng hợp	Khu 5, thị trấn Hạ Hòa	Hộ kinh doanh Trinh Thị Nghiệp	0,04	0,04					Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
16	Kinh doanh dịch vụ tổng hợp	Khu 5, thị trấn Hạ Hòa	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Kim Hoa	0,05	0,05					Quyết định số 2242/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
17	Nhà máy chế biến gỗ Thiên Ân	Xã Đại Phạm	Công ty TNHH khoáng sản Thiên Ân	1,98	0,15	0,50			1,33	Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
18	Trang trại chăn nuôi gia súc	Khu 6, xã Hà Lương	Hộ kinh doanh Nguyễn Thế Ngọc	0,47	0,10	0,26			0,11	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
19	Chuyển mục đích đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây lâu năm	Xã Yên Kỳ (0,25ha); Hương Xạ (0,25ha); Âm Hạ (0,25ha); Lang Sơn (0,25ha); Bằng Giã (0,25ha); Đại Phạm (0,25ha); Hiền Lương (0,25ha); Vĩnh Chân (0,25ha).	Hộ gia đình, cá nhân	2,00	2,00					Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
20	Chuyển mục đích đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất nuôi trồng thủy sản	Xã Yên Kỳ (0,4ha); Yên Luật (0,4ha); Vĩnh Chân (0,4ha); Lang Sơn (0,4ha); Lang Sơn (0,4ha).	Hộ gia đình, cá nhân	2,00	2,00					Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
21	Trụ sở mới và bãi giữ xe vi phạm Công an huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	Công an tỉnh Phú Thọ	2,82	0,10	1,30			1,42	Văn bản số 3072/UBND-KTN ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao đất xây dựng trụ sở làm việc mới và bãi giữ xe vi phạm Công an huyện Hạ Hòa
22	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu	Xã Phương Viên	Công ty TNHH Thủy Mộc Phú Thọ	0,20	0,20					Văn bản số 4264/UBND-KTN ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc đồng ý chủ trương lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐOAN HÙNG



(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
TỔNG CỘNG (11 dự án)				3,67	2,26	0,06	-	-	1,35	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (07 dự án)			2,39	1,60	0,06	-	-	0,73	
I	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (01 dự án)</i>			0,29	0,15				0,14	
1	Xây dựng trụ sở làm việc và kho vật chứng cho Chi cục Thi hành án huyện Đuan Hùng	Thị trấn Đuan Hùng	Chi cục thi hành án dân sự huyện Đuan Hùng	0,29	0,15				0,14	Quyết định số 924/QĐ-BTP của Bộ tư pháp ngày 03/6/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
II	<i>Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (01 dự án)</i>			0,20	0,10	-	-	-	0,10	
2	Sửa chữa đoạn km16+500 - km18 tuyến đường tỉnh 322, thuộc địa bàn huyện Đuan Hùng	Huyện Đuan Hùng	Sở GTVT	0,20	0,10				0,10	Văn bản số 4820/UBND-KTN ngày 20/10/2021 của UBND tỉnh
III	<i>Dự án tái định cư (03 dự án)</i>			0,51	0,20	0,06	-	-	0,25	
3	Chuyển mục đích cho các hộ phải di chuyển chỗ ở để thực hiện dự án: xây dựng tuyến đường từ cầu Kim xuyên đến QL2 và đường Hồ Chí Minh	Xã Tiêu Sơn	UBND huyện Đuan Hùng	0,19		0,06			0,13	Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 20/09/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Tuyến đường từ cầu Kim Xuyên đến quốc lộ 2 và đường Hồ Chí Minh
		Xã Minh Tiến	UBND huyện Đuan Hùng	0,07					0,07	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
4	Giao đất tái định cư cho các hộ phải di chuyển chỗ ở thuộc dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các Quốc lộ sử dụng vốn vay EDCF (Hàn Quốc)	Xã Chí Đám	UBND huyện Đoàn Hùng	0,25	0,20				0,05	Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 04/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án "Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các quốc lộ" sử dụng vốn vay EDCF của Chính phủ Hàn Quốc
IV	<i>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng (01 dự án)</i>			0,04	-	-	-	-	0,04	
5	Phục dựng Đình Kê xã Phúc Lai	Xã Phúc Lai	Hội người cao tuổi xã Phúc Lai	0,04					0,04	Văn bản số 1061/UBND-KGVX ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc đề xuất giải quyết đề nghị của UBND huyện Đoàn Hùng về việc phục dựng lại Đình Kê xã Phúc Lai
V	<i>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa (01 dự án)</i>			0,15	0,15	-	-	-	-	
6	Nhà văn hóa + sân thể thao (di chuyển ra khỏi tuyến đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ)	khu 3, xã Minh Tiến	BQL DA ĐTXD CT Giao thông dân dụng và công nghiệp tỉnh Phú Thọ	0,15	0,15					Quyết định số 2275/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng đường cao tốc TQ-PT kết nối với cao tốc Nội Bài - LC theo hình thức Hợp đồng xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT)
VI	<i>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (01 dự án)</i>			1,20	1,00	-	-	-	0,20	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
7	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư và giao đất tái định cư cho các hộ phải di chuyển chỗ ở thuộc dự án Khu nhà ở Chí Đám	Xã Chí Đám	UBND huyện Đoàn Hùng	1,20	1,00				0,20	Quyết định số 1252/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quyết định chấp thuận nhà đầu tư dự án khu nhà ở Chí Đám, xã Chí Đám, huyện Đoàn Hùng
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (04 dự án)			1,28	0,66				0,62	
8	Bến, bãi bốc xếp hàng hóa và kinh doanh vật liệu xây dựng	Xã Vụ Quang	Công ty TNHH một thành viên xăng dầu Hải Ninh	0,41	0,15				0,26	Quyết định chủ trương đầu tư số 2379/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ.
9	Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới	Khu 6, xã Sóc Đăng	Công ty TNHH đầu tư và dịch vụ kỹ thuật Gia Huy	0,40	0,04				0,36	Quyết định chủ trương đầu tư số 2247/QĐ-UBND ngày 8/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ.
10	Cửa hàng giới thiệu sản phẩm và kinh doanh vật liệu xây dựng	Khu Hưng Tiến, thị trấn Đoàn Hùng	Công ty cổ phần Thương mại Toàn Thắng	0,10	0,10					Quyết định số 2169/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
11	Mở rộng Trung tâm kinh doanh vật liệu xây dựng tại xã Sóc Đăng, huyện Đoàn Hùng	Xã Sóc Đăng	Công ty cổ phần Hòa Bình Minh Phú Thọ	0,37	0,37					Văn bản số 3503/UBND-KTN ngày 17/8/2016 của UBND tỉnh về việc đồng ý cho phép thực hiện dự án

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRONG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM KHÊ



(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (37 dự án)			1.396,20	455,30	187,91	19,18	-	733,81	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (33 dự án)			1.386,33	446,35	187,91	19,18	-	732,89	
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (01 dự án)			0,25	0,25					
1	Đầu tư trụ sở cơ quan thi hành án dân sự giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và tỉnh Vĩnh Phúc	Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê	Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê	0,25	0,25					Quyết định số 924/QĐ-BTP của Bộ tư pháp ngày 03/6/2021 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
II	Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)			1,23	0,09	-	-	-	1,14	
2	Trường Trung học phổ thông Sông Thao	Khu Đồng Hàng, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Trường Trung học phổ thông Sông Thao	1,23	0,09				1,14	Quyết định số 2662/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án
III	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (07 dự án)			39,13	8,12	1,97	-	-	29,04	
3	Cải tạo nâng cấp đường giao thông tuyến Phú Lạc - Đồng Lạc	Xã Phú Lạc, Yên Tập, Tạ Xá, Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT	5,39	0,71	0,55			4,13	Quyết định số 1481/QĐ-UB ngày 01/7/2015 và quyết định số 1970/QĐ-UB ngày 19/7/2012 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước vùng Phương Xá, huyện Cẩm Khê	Huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT	0,46	0,40				0,06	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
5	Đường tránh thị trấn Cẩm Khê đoạn từ quốc lộ 32C đến đường tỉnh 313	Xã Xương Thịnh, thị trấn Cẩm Khê	UBND huyện Cẩm Khê	13,34	0,71	1,35			11,28	Kết luận số 127-KL/HU ngày 07/10/2021 của Thường trực huyện ủy về triển khai thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
6	Cải tạo, sửa chữa đường tỉnh 321C (đoạn km0 - km4+500)	Huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	0,33	0,33					Quyết định số 2405/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
7	Dự án Đường từ Quốc lộ 32C vào khu công nghiệp Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê (đoạn từ nút 12 đến nút 19)	Xã Thanh Nga (nay là thị trấn Cẩm Khê)	Ban Quản lý các KCN	9,63	2,13				7,50	Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án
		Xã Sai Nga (nay là thị trấn Cẩm Khê)		0,38	0,38					
		Xã Sơn Nga (nay là thị trấn Cẩm Khê)		0,44	0,36	0,07		0,01		
8	Đường nối thị xã Phú Thọ qua Cẩm Khê đến huyện Yên Lập (kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 32C đi Yên Bái, quốc lộ 70B đi (Hòa Bình))	Huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	7,76	2,90					Văn bản số 4097/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
9	Xây dựng Cầu Phượng Vỹ mới tại km5+500 đường tỉnh 321C, thuộc địa bàn huyện Cẩm Khê	Huyện Cẩm Khê	Sở GTVT	1,40	0,20					QĐ số 2246/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
IV	Dự án xây dựng công trình thủy lợi (01 dự án)			13,19	7,10	-	-	-	6,09	
10	Dự án Trạm bơm tiêu cho các xã Sai Nga, Sơn Nga, Thanh Nga và thị trấn Sông Thao huyện Cẩm Khê	Thị trấn Cẩm Khê	Ban Quản lý các KCN	13,19	7,10					Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
V	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (23 dự án)			1.332,53	430,79	185,94	19,18	-	696,62	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
11	Khu dân cư phía Bắc thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Khu Sơn Hà, địa bàn thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư	1,49	1,20				0,29	Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 17/6/2021, của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
12	Khu dân cư phía Đông Bắc thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Khu Đông Viên và khu Bình Phú, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư	6,73	4,25				2,48	Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 17/6/2021, của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
13	Dự án Khu đô thị, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng và sân golf thuộc địa bàn các xã: Phú Lạc, Yên Tập, Phú Khê, Tạ Xá, Sơn Tinh, Xương Thịnh và thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Các xã: Phú Lạc, Yên Tập, Phú Khê, Tạ Xá, Sơn Tinh, Xương Thịnh và thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	1.300,00	415,24	185,94	19,18		679,64	Văn bản số 5248/UBND-KTN ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về việc lập quy hoạch chi tiết
14	Điểm dân cư nông thôn xứ Đồng Bờ Nghiện, Khu Xóm Chùa, xã Thụy Liễu, huyện Cẩm Khê	Xã Thụy Liễu, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,90					0,90	Quyết định số 4990/QĐ-UBND ngày 31/10/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
15	Điểm dân cư nông thôn tại khu Kiến Thiết xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê	Xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,60	0,60					Quyết định số 3526/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
16	Điểm dân cư nông thôn tại khu Thống Nhất, khu Kiến Thiết xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê	Xã Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,80	0,80					Quyết định số 3529/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
17	Điểm dân cư nông thôn tại khu Xóm Giữa, xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê	Xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,30					0,30	, Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
18	Điểm dân cư nông thôn tại khu Gò Hèo, xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê	Xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,90					0,90	Quyết định số 3524/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
19	Điểm dân cư nông thôn tại khu Vực Cầu, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	3,30	1,70				1,60	Quyết định số 3527/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
20	Điểm dân cư nông thôn tại khu vực Đồng Mã Cợ khu Quang Trung, khu Lê Lợi, xã Văn Khúc huyện Cẩm Khê	Xã Văn Khúc huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	2,60	2,40				0,20	Quyết định số 3528/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
21	Điểm dân cư nông thôn Xây dựng hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Suối 2, xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,35	1,30				0,05	Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
22	Điểm dân cư nông thôn tại khu Hương Chan 1 (0,2 ha), khu Xuân Ứng 1 (0,25 ha) và khu Ro Lọc 2 (0,2), xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,65	0,60				0,05	Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 08/1/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
23	Điểm dân cư nông thôn tại khu Xóm Làng xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê	Xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,30					1,30	Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 08/1/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
24	Điểm dân cư nông thôn tại khu Trại Cự, xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê	Xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,80					0,80	Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 07/1/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
25	Điểm dân cư nông thôn tại khu vực Đầm Quán Cừu Khu Cây Lụ xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê	Xã Phượng Vỹ, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,45					0,45	Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 08/1/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
26	Điểm dân cư nông thôn tại khu vực Xứ Đồng Cát, khu Bắc Tiến 2, xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê	Xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,50	0,50				1,00	Quyết định số 3561/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
27	Điểm dân cư nông thôn tại khu Thạch Đề xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	3,56	2,06				1,50	Quyết định số 3563/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
28	Điểm dân cư nông thôn tại khu Xóm Đơ, xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,50					1,50	Quyết định số 3562/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
29	Điểm dân cư nông thôn tại khu Tiên Sơn, xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê	Xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,70					0,70	Quyết định số 4993/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
30	Điểm dân cư nông thôn tại khu Bảy Mười, xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê	Xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,60					0,60	Quyết định số 4994/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
31	Điểm dân cư nông thôn tại khu An Đồng, xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê	Xã Tiên Lương, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,70					1,70	Quyết định số 4991/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
32	Điểm dân cư nông thôn tại Chợ cũ, xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê	Xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,25					0,25	Quyết định số 4995/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
33	Điểm dân cư nông thôn tại Dộc Cây Sơn, xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê	Xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	0,55	0,14				0,41	Quyết định số 4996/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (04 dự án)			9,87	8,95				0,92	
34	Cửa hàng bán lẻ xăng dầu	Xã Tạ Xá	Công ty TNHH Đầu tư An Thịnh Phát Phú Thọ	0,34	0,34					Văn bản số 4260/UBND-KTN ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc đồng ý chủ trương lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư
35	Chợ kết hợp thương mại dịch vụ trên địa bàn thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Thị trấn Cẩm Khê, Huyện Cẩm Khê	Hợp tác xã đầu tư xây dựng, quản lý và khai thác chợ Lộc Hà	1,70	1,10				0,60	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Cẩm Khê
36	Nhà máy thiết bị điện Châu Á Phú Thọ	Xã Hùng Việt	Công ty cổ phần thiết bị điện máy Châu Á Phú Thọ	4,83	4,51				0,32	Quyết định chủ trương đầu tư số 2346/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ.

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
37	Chuyển mục đích đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Cẩm Khê 0,4 ha; Minh Tân 0,3 ha; Hùng Việt 0,3; Thụy Liễu 0,1; Cấp dẫn 0,1; Chương xá 0,1; Điều Lương 0,1; Đồng Lương 0,1; Hương Lung 0,1; Ngô Xá 0,1; Phú Khê 0,1; Phú Lạc 0,1; Phượng Vĩ 0,1; Sơn Tinh 0,1; Tạ Xá 0,1; Tam Sơn 0,1; Tiên Lương 0,1; Tùng Khê 0,1; Tuy Lộc 0,1; Văn Bán 0,1; Văn Khúc 0,1; Xương Thịnh 0,1; Yên Dưỡng 0,1; Yên Tập 0,1	Hộ gia đình, cá nhân	3,00	3,00					Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Cẩm Khê

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN LẬP

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (26 dự án)			54,93	10,73	22,58	-	-	21,62	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (22 dự án)			48,75	9,55	17,58	-	-	21,62	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (09 dự án)			16,63	1,78	2,88	-	-	11,97	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ khu Xe Ngà, xã Mỹ Lương đi khu Tân Sơn, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	2,23	0,40				1,83	Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 12/9/2019 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
2	Cải tạo nâng cấp tuyến đường GTNT các khu 4,5,6, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập	Xã Xuân Viên, huyện Yên Lập	Ban quản lý DA ĐTXD huyện Yên Lập	4,16	0,50	0,01			3,65	Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
3	Cải tạo nâng cấp đường GTNT khu 2, khu 6, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập	Xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập	Ban quản lý DA ĐTXD huyện Yên Lập	2,61	0,10	0,03			2,48	Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ khu Đồng Mãng đi khe Xê, xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Xã Trung Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,06		1,06				Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
5	Đường giao thông khu vực Sáu Khe, xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Xã Trung Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,00	0,13	0,84			0,03	Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật xây dựng công trình
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ khu Bóp đi khu Nhồi, xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Xã Trung Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	0,92		0,89			0,03	Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
7	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà sinh hoạt cộng đồng đi nhà ông Tài, khu 1, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập	Xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	0,89	0,25				0,64	Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật xây dựng công trình
8	Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu khu 9 Mỹ Lung	Khu 9, xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	3,06	0,10	0,05			2,91	Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
9	Sửa chữa hư hỏng cầu Mỹ Lung, cầu Trắng, QL 70B, tỉnh Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Sở GTVT	0,70	0,30				0,40	Văn bản số 7309/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 12/10/2021
II	<i>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa (02 dự án)</i>			0,15	0,10	-	-	-	0,05	
10	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu An Thọ, xã Xuân An, huyện Yên Lập	Khu An Thọ, xã Xuân An	UBND xã Xuân An	0,10	0,10					Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND xã Xuân An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
11	Mở rộng khuôn viên, xây dựng nhà văn hóa và các công trình phụ trợ nhà văn hóa khu Mít, thị trấn Yên Lập	Khu Mít, TT. Yên Lập	UBND thị trấn Yên Lập	0,05					0,05	Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND thị trấn Yên Lập
III	<i>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (08 dự án)</i>			8,56	7,17	-	-	-	1,39	
12	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu 5, xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	0,54	0,49				0,05	Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở tại các xã trên địa bàn huyện Yên Lập
		khu 7, xã Mỹ Lung		0,97	0,86				0,11	
13	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu Vượng, xã Xuân An		0,80	0,77				0,03	
14	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu 2, xã Xuân Thủy		1,65	1,59				0,06	
15	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu Mè, xã Hưng Long		0,75	0,53				0,22	
		Khu Đồng Bành, xã Hưng Long	1,01	0,60				0,41		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
16	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu Trung Lợi, xã Nga Hoàng (02 vị trí)	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	0,85	0,81				0,04	Quyết định số 1573/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở tại các xã trên địa bàn huyện Yên Lập
		Khu Sơn Nga, xã Nga Hoàng		0,55	0,48				0,07	
17	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu Phú Cường, xã Minh Hòa		0,18	0,17				0,01	
		Khu Minh Đức, xã Minh Hòa		0,03					0,03	
18	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Khu Đồng Dân, xã Đồng Lạc		0,56	0,45				0,11	
19	Dự án xây dựng hạ tầng đầu giá QSD đất ở	Đồng Múc, khu Thống Nhất, xã Đồng Thịnh	0,67	0,42				0,25		
IV	Công trình, dự án tái định cư (02 dự án)			8,00	0,50	-	-	-	7,50	
20	Dự án bố trí sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập	Xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập	Ban quản lý DA ĐTXD huyện Yên Lập	4,50	0,50				4,00	Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
21	Dự án bố trí sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Ban quản lý DA ĐTXD huyện Yên Lập	3,50					3,50	Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
V	Công trình, dự án xây dựng khu sản xuất, chế biến nông sản tập trung (01 dự án)			15,41	-	14,70	-	-	0,71	
22	Phát triển lúa Gà Gáy gắn với phát triển Du lịch xã Mỹ Lung	Xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	15,41		14,70			0,71	Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (04 dự án)			6,18	1,18	5,00	-	-	-	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
23	Chuyển mục đích đất rừng sản xuất sang đất trồng cây lâu năm	Các xã, thị trấn	Hộ gia đình, cá nhân	5,00		5,00				Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Yên Lập
24	Chuyển mục đích đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây lâu năm	Thị trấn Yên Lập 0,3 ha; Xã Đồng Thịnh 0,15 ha; xã Hưng Long 0,4 ha; xã Lương Sơn 0,05 ha; xã Minh Hòa 0,05 ha; xã Mỹ Lương 0,05 ha	Hộ gia đình, cá nhân	1,00	1,00					Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Yên Lập
25	Trung tâm vật liệu xây dựng và thiết bị nội thất Tân Hoa	Khu Tân Hoa, xã Đồng Thịnh	Hộ bà Đặng Thị Xuân	0,07	0,07					Quyết định chủ trương đầu tư số 1543/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND huyện Yên Lập
26	Nhà hàng ẩm thực Đông Xuân	Khu Tân An 4, Thị trấn Yên Lập	Hộ ông Thẩm Trường Giang	0,11	0,11					Quyết định chủ trương đầu tư số 1542/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND huyện Yên Lập

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM NÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
Tổng cộng (16 dự án)				39,86	18,10	16,23	-	-	5,53	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (09 dự án)			23,63	18,10	-	-	-	5,53	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (02 dự án)			6,80	5,20	-	-	-	1,60	
1	Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông nội thị từ thị trấn Hưng Hóa đến xã Dị Nậu	Huyện Tam Nông	UBND huyện Tam Nông	4,00	3,00				1,00	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13/10/2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Tam Nông về Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng tuyến đường giao thông nội thị từ thị trấn Hưng Hóa đến xã Dị Nậu
2	Đường giao thông từ cầu Bờ Đìa đi cầu Bạch Đằng thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông	Xã Dị Nậu, và thị trấn Hưng Hóa, Huyện Tam Nông	UBND thị trấn Hưng Hóa	2,80	2,20				0,60	Quyết định số 4150/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình Đường giao thông từ cầu Bờ Đìa đi cầu Bạch Đằng thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông
II	Các dự án xây dựng trụ sở, cơ quan (02 dự án)			0,45	0,40	-	-	-	0,05	
3	Xây dựng trụ sở BHXH huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Khu 4, xã Dân Quyền	Bảo hiểm xã hội tỉnh Phú Thọ	0,25	0,20				0,05	Quyết định số 440/QĐ-BHXH ngày 12/5/2021 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
4	Xây dựng trụ sở Đội quản lý thị trường số 7	Xã Dân Quyền	Cục quản lý thị trường tỉnh Phú Thọ	0,20	0,20					Văn bản số 1908/UBND-KTN ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Về việc giao đất xây dựng trụ sở đội quản lý thị trường tại các huyện Đoan Hùng, Cẩm Khê, Tam Nông

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng số	Trong đó					Căn cứ pháp lý
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD	Các loại đất khác	
III	Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng (02 dự án)			0,18	-	-	-	-	0,18	
5	Xây dựng Nhà thờ và các công trình phụ trợ tại xã Cổ Tiết, huyện Tam Nông (Nay là xã Vạn Xuân)	Xã Vạn Xuân	Họ giáo Đức Phong	0,15					0,15	Văn bản số 4765/UBND-KTN ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao đất cho họ giáo Đức Phong để xây dựng nhà thờ và các công trình phụ trợ tại xã Cổ Tiết, huyện Tam Nông (Nay là xã Vạn Xuân)
6	Tu bổ tôn tạo diện tích đền Long Ngọc, thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Thị trấn Hưng Hóa	UBND thị trấn Hưng Hóa	0,03					0,03	Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 của UBND huyện Tam Nông về việc tu bổ tôn tạo diện tích đền Long Ngọc, thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (03 dự án)			16,20	12,50	-	-	-	3,70	
7	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất ở tại khu 15, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông	Khu 15, xã Bắc Sơn	UBND huyện Tam Nông	3,00	2,10				0,90	Nghị Quyết số 19/NQ-HĐND ngày 13/10/2021 của Hội đồng Nhân dân huyện Tam Nông về Quyết định chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đấu giá QSD đất ở tại khu 15, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông
8	Xây dựng hạ tầng phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất	Khu 7 (Con Loe), thị trấn Hưng Hóa	UBND huyện Tam Nông	0,50	0,50					Quyết định số 4292/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng phục vụ đấu giá QSD đất ở tại khu 7 (Con Loe), thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông.
9	Khu dân cư mới xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Xã Vạn Xuân	Đấu giá QSD lựa chọn chủ đầu tư triển khai theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.	12,70	9,90				2,80	Quyết định số 2597/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc Phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư mới Vạn Xuân tại xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông.
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (07 dự án)			16,23	-	16,23	-	-	-	
10	Đầu tư xây dựng nhà xưởng sơ chế bún, rác hữu cơ phục vụ ngành nông nghiệp sạch	Khu 9, xã Thọ Văn	Ông: Phạm Hồng Sơn khu 3, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	0,48		0,48				QĐ số 2741/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng số	Trong đó					Cơ sở pháp lý
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD	Các loại đất khác	
11	Nhà máy chế biến gỗ Quang Minh	Xã Tề Lễ	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quang Minh Phú Thọ	1,68		1,68				Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
12	Đầu tư sản xuất Dăm gỗ tự nhiên, sản xuất ván ép từ gỗ tự nhiên	Xã Tề Lễ	Công ty TNHH Minh Hạnh Phú Thọ	1,67		1,67				Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
13	Đầu tư Nhà máy chế biến, sản xuất dăm gỗ và ván ép	Xã Tề Lễ	Công ty TNHH Tuấn Anh Phú Thọ	1,67		1,67				Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
14	Khu chăn nuôi gia súc, gia cầm DABACO Phú Thọ tại xã Tề Lễ, huyện Tam Nông	Xã Tề Lễ	Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam	10,03		10,03				Văn bản số 4317/UBND-KTTH ngày 29/9/2020 về việc điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án: Khu chăn nuôi gia súc, gia cầm BABACO Phú Thọ tại xã Tề Lễ, huyện Tam Nông
15	Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất gỗ ván bóc	Khu 1, xã Tề Lễ	Ông Hoàng Giang, Số nhà 199, tổ 1, Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	0,40		0,40				Quyết định số 4590/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Tam Nông về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư.
16	Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất gỗ ván bóc	Khu 1, xã Tề Lễ	Ông Nguyễn Văn Tư phố Tân Tiến, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	0,30		0,30				Quyết định số 4591/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Tam Nông về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư.

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT CÔNG NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH THỦY

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (13 dự án)			405,32	369,72	-	-	-	35,60	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÀ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (11 dự án)			404,60	369,68	-	-	-	34,92	
I	Dự án xây dựng cơ sở thể dục thể thao (01 dự án)			1,60	1,60					
1	Đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động mới xã Hoàng Xá	Khu vực Gò Nồi (khu 7), xã Hoàng Xá	UBND xã Hoàng Xá	1,60	1,60					Văn bản số 1903/UBND-TCKH ngày 02/11/2021 của UBND huyện Thanh Thủy về việc cho phép UBND xã Hoàng Xá thực hiện đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động mới xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy
II	Dự án cụm công nghiệp (01 dự án)			6,60	1,50	-	-	-	5,10	
2	Mở rộng cụm công nghiệp Hoàng Xá	Xã Hoàng Xá, xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy	Công ty TNHH Xây dựng và Đầu tư Thành Công	6,60	1,50				5,10	Quyết định số 1856/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc mở rộng cụm công nghiệp Hoàng Xá; Quyết định số 3301/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Thanh Thủy về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 cụm công nghiệp Hoàng Xá
III	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (07 dự án)			396,20	366,58				29,62	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
3	Khu dân cư nông thôn mới	Xứ đồng Váng, xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	15,02	8,96				6,06	Quyết định số 3386/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND huyện Thanh Thủy về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500
4	Dự án Khu nhà ở đô thị Ba Cô, thị trấn Thanh Thủy	Xứ đồng Ba Cô, thị trấn Thanh Thủy	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Nam Quang	9,00	7,75				1,25	QĐ số 1260/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Khu nhà ở đô thị Ba Cô, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy
5	Dự án Khu nhà ở đô thị Cửa Hàng, thị trấn Thanh Thủy	Xứ đồng Cửa Hàng, thị trấn Thanh Thủy	Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển hạ tầng Nam Quang	8,10	7,20				0,90	QĐ số 1263/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án: Khu nhà ở đô thị Cửa hàng, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy
6	Dự án Khu đô thị mới Thanh Thủy	Thị trấn Thanh Thủy và xã Bảo Yên	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	160,00	144,00				16,00	Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Thanh Thủy tại thị trấn Thanh Thủy, xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
7	Khu nhà ở sinh thái khoáng nóng	Xã Bảo Yên và xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	196,35	192,32	-	-		4,03	Văn bản số 491/UBND-KTN ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý lập quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
8	Khu dân cư nông thôn mới xã Bảo Yên	Xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	7,67	6,35	-	-		1,32	Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Thanh Thủy về việc Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
9	Đấu giá quyền sử dụng đất	Khu 4, thị trấn Thanh Thủy	UBND thị trấn Thanh Thủy	0,06					0,06	Văn bản số 2008/UBND-TNMT ngày 15/11/2021 của UBND huyện Thanh Thủy về chủ trương đấu giá QSD thửa đất xen kẹp trong khu dân cư
IV	Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo (02 dự án)			0,20	-	-	-	-	0,20	
10	Xây dựng Chùa Lâm Đức	Xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy	Ban Hộ tự Chùa Lâm Đức	0,07					0,07	Văn bản số 5136/UBND-KTN ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao đất xây dựng chùa
11	Xây dựng nhà thờ và các công trình phụ trợ của Họ giáo Láng Sèo	Xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy	Tòa Giám mục Hưng Hóa	0,13					0,13	Văn bản số 5144/UBND-KTN ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc xây dựng nhà thờ
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (02 dự án)			0,72	0,04	-	-	-	0,68	
12	Bến, bãi tập kết vật liệu xây dựng	Khu 10, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy	Công ty TNHH MTV Minh Hạnh	0,34	0,04				0,30	Quyết định chủ trương đầu tư số 3625/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ
13	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất thương mại - dịch vụ	Khu 3, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy	Trung tâm PTQĐ	0,38					0,38	Văn bản số 4405/UBND-KTN ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ V/v thực hiện các thủ tục để đấu giá quyền sử dụng đất thương mại dịch vụ

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRONG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)



ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	TỔNG CỘNG (15 dự án)			27,85	2,05	20,98			4,82	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (11 dự án)			10,99	2,05	4,52			4,42	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (10 dự án)			9,99	2,05	3,52			4,42	
1	Cải tạo, nâng cấp đường dẫn từ QL.32 kết nối cầu Vàng (thuộc khu dân cư phố Vàng đi khu dân cư mới Soi Cà, xã Sơn Hùng)	TT Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	0,15					0,15	Quyết định số 3385/QĐ-UBND ngày 09/7/2021 của UBND huyện Thanh Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
2	Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên đoạn Km95+700 - Km96+300, QL.32, tỉnh Phú Thọ	Huyện Thanh Sơn	Sở GTVT	0,70		0,20			0,50	Văn bản 10907/TCĐBVN KCHT ngày 18/10/2021
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên xã Sơn Hùng - Giáp Lai, huyện Thanh Sơn (Đoạn từ khu tập kết rác thải sinh hoạt xã Sơn Hùng đi xã Giáp Lai)	Xã Sơn Hùng, Giáp Lai	UBND huyện Thanh Sơn	0,23		0,18			0,05	Quyết định số 4964/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND huyện Thanh Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Cự Thắng (đoạn QL 70B đi xã Tắt Thắng)	Xã Cự Thắng	UBND huyện Thanh Sơn	0,41		0,24			0,17	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Thanh Sơn về việc duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình;
5	Đường nội đồng xã Hương Càn	Xã Hương Càn	UBND huyện Thanh Sơn	0,20	0,15				0,05	Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 của UBND huyện Thanh Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)						Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD	Các loại đất khác	
6	Đường giao thông nội đồng xã Thăng Sơn (Đường nội đồng Gò Miếu đi ao Mang, xã Thăng Sơn)	Xã Thăng Sơn	UBND xã Thăng Sơn	0,10	0,10					Quyết định số 40b/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND xã Thăng Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
7	Đường đến trung tâm các xã: Thượng Cửu (Đoạn từ TL 316L đến TT xã), Đông Cửu (Đoạn từ TL316L đến TT xã), Văn Miếu (Đoạn từ QL70B đến TT xã), Tất Thắng (Đoạn từ TL317D đến TT xã)	Huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	1,30	0,30	0,50			0,50	Văn bản số 4764/UBND-KGVX ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh v/v rà soát, tổng hợp danh mục đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được kiên cố hóa thuộc Dự án 4 - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2030
8	Đường liên xã: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT các xã: Cự Đồng (đoạn QL70B đi khu Quyết Tiến, khu Chón), Đông Cửu (đoạn xóm Bư đi xóm Cốc, xóm Dấu), xã Hương Cản (đoạn từ QL70B đi khu Lịch 2), xã Yên Lương; Cải tạo, nâng cấp đường GTNT liên xã từ QL70B đến xã Yên Lãng, xã Hương Cản; Các đường giao thông liên xã: Yên Sơn - Lương Nha, Cự Thắng - Võ Miếu, Thăng Sơn (huyện Thanh Sơn) - Trung Thịnh (Thanh Thủy);	Huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,00	0,50	0,50			1,00	Văn bản số 4764/UBND-KGVX ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh v/v rà soát, tổng hợp danh mục đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được kiên cố hóa thuộc Dự án 4 - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2030
9	Đường liên xã: Cải tạo, nâng cấp, làm mới các tuyến đường GTNT: Đường từ xóm Tân Thịnh, xã Văn Lương, huyện Tân Sơn đi xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn; đoạn từ ngã tư Mãng, xã Long Cốc huyện Tân Sơn, đi xóm Liệm, xã Văn Miếu huyện Thanh Sơn; đoạn từ khu Giác Vào, xã Tam Thanh, huyện Tân Sơn đi xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn; đoạn từ khu Mận Gạo, xã Vinh Tiên huyện Tân Sơn đi xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn; từ ĐT317G khu 5 xã Tu Vũ - Thanh Thủy đi UBND xã Yên Lãng - Thanh Sơn	Huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	1,50	0,50	0,40			0,60	Văn bản số 4764/UBND-KGVX ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh v/v rà soát, tổng hợp danh mục đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được kiên cố hóa thuộc Dự án 4 - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2030

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
10	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông liên xã Văn Miếu - Thượng Cửu, huyện Thanh Sơn	Các xã: Văn Miếu, Khả Cửu, Thượng Cửu	UBND huyện Thanh Sơn	3,40	0,50	1,50			1,40	Văn bản số 5019/UBND-KTN ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
II	Dự án, công trình đất thủy lợi (01 dự án)			1,00	-	1,00	-	-	-	
11	Dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước	Hồ Suối Cái, xã Giáp Lai	BQL đầu tư và XD thủy lợi 2, Bộ NN&PTNT	0,40		0,40				Văn bản số 4304/UBND-KTN ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh /v việc nghiên cứu, triển khai cập nhật vào QH các công trình hồ, đập sửa chữa trong dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước
		Hồ Phượng Mao, xã Thăng Sơn		0,60		0,60				
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (04 dự án)			16,86	-	16,46	-	-	0,40	
12	Cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu	Xã Địch Quả	Công ty TNHH vận xuân Petrol	0,44		0,44				Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1067/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh
13	Đầu tư khai thác mỏ đất san lấp nền công trình	Xã Giáp Lai và xã Thạch Khoán	Công ty cổ phần Thanh Nhân	11,64		11,64				Quyết định chủ trương đầu tư số 3112/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh
14	Trang trại trồng chột, chăn nuôi tổng hợp	Xóm Dù, xã Võ Miếu	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thúy Hằng	0,93		0,93				Quyết định chủ trương đầu tư số 5808/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND huyện
15	Nhà máy chế biến lâm sản Hưng Thịnh Phát	Xã Thục Luyện	Công ty CP sản xuất và thương mại Hưng Thịnh Phát PT	3,85		3,45			0,40	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 2976/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 VÀ LUẬT LÂM NGHIỆP 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN SƠN

(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (16 dự án)			33,81	6,56	10,42	4,00	3,00	9,83	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (12 dự án)			27,30	2,80	10,00	4,00	3,00	7,50	
I	Các dự án xây dựng kết cấu hạ tầng của địa phương (10 dự án)			27,30	2,80	10,00	4,00	3,00	7,50	
1	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Đến trung tâm xã Lai Đồng	Xã Lai Đồng	UBND huyện	0,80	0,20	0,30			0,30	QĐ số 7580 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ xóm Hoàng Hà đi trung tâm xã Văn Luông	Xã Văn Luông	UBND huyện	1,00	0,20	0,40			0,40	QĐ số 7578 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
3	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ xã Mỹ Thuận đi xã Minh Đài	Xã Minh Đài	UBND huyện	0,90	0,30				0,60	QĐ số 4965 ngày 07/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
4	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ xóm Tân Thịnh xã Văn Luông đi xã Võ Miếu huyện Thanh Sơn	Xã Văn Luông	UBND huyện	1,00	0,20	0,30			0,50	QĐ số 4979 ngày 08/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
5	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT liên xã Long Cốc đi xã Tam Thanh	Xã Long Cốc, xã Tam Thanh	UBND huyện	0,70	0,20	0,30			0,20	QĐ số 7572 ngày 15/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
6	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT đến trung tâm xã Minh Đài	Xã Minh Đài	UBND huyện	0,50					0,50	QĐ số 7571 ngày 15/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
7	Cầu vượt lũ tràn Trẹ Rẹ xã Kim Thượng, huyện Tân Sơn	Xã Kim Thượng	UBND huyện	0,50	0,30				0,20	QĐ số 7579 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
8	Cầu vượt lũ tràn Thân xã Lai Đồng, huyện Tân Sơn	Xã Lai Đồng	UBND huyện	0,50	0,30				0,20	QĐ số 7582 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
9	Cầu vượt lũ tràn Mảnh xã Văn Luông, huyện Tân Sơn	Xã Văn Luông	UBND huyện	0,40	0,30				0,10	QĐ số 7581 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
10	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông trên đoạn Km112+00 - Km114+00, QL.32, tỉnh Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Sở GTVT	2,00		1,00			1,00	Văn bản 6872/TCĐBVN-ATGT ngày 27/9/2021
11	Đường giao thông nông thôn kết nối phát triển du lịch đồi chè Long Cốc - Vườn Quốc gia Xuân Sơn (đoạn từ Long Cốc đi Xuân Đài)	xã Long Cốc, Xuân Sơn	UBND huyện	11,00	0,30	6,70	1,00	1,00	2,00	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 của HDND tỉnh Phú Thọ về việc Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; QĐ số 2803/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt dự án.
12	Đường Tân Phú - Xuân Đài giai đoạn 2021-2025 (Kết nối vườn quốc gia Xuân Sơn)	xã Xuân Đài, Xuân Sơn	UBND huyện	8,00	0,50	1,00	3,00	2,00	1,50	NQ số 06/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 của HDND tỉnh Phú Thọ về việc Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; QĐ số 3031/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt đề cương dự toán công trình
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (04 dự án)			6,51	3,76	0,42	-	-	2,33	
13	Đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu tại xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn	Xã Mỹ Thuận	Công ty TNHH Trường Giang	0,28	0,26				0,02	Quyết định số 2378/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ chấp thuận chủ trương đầu tư
14	Xây dựng mô hình nhân giống và sản xuất một số loại cây dược liệu có giá trị	Xã Thu Ngạc	Công ty Cổ phần giống, vật tư nông nghiệp công nghệ cao Việt Nam	3,10	3,10					Quyết định số 2919/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư của dự án

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
15	Dự án phát triển du lịch cộng đồng tại xã Long Cốc (giai đoạn 2)	Xã Long Cốc	Công ty CP Du lịch Long Cốc	2,71	0,40				2,31	Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 13/10/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
16	Đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ du lịch sinh thái tổng hợp Đèo Cón	Xã Thu Cúc	Nhà đầu tư Nguyễn Chiến Hữu	0,42		0,42				Quyết định số 8565/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện về việc chấp thuận chủ trương dự án

DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THÀNH, THỊ



(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
Tổng cộng (05 dự án)				1,369	0,293	0,023			1,053	
1	Công trình: Xây dựng mới đường dây 22kV kết nối mạch vòng lộ 481 trạm 110kV Thụy Vân (E4.17) với đường dây 22kV lộ 479 trạm 110kV Thụy Vân (E4.17).	Xã Thụy Vân - Việt Trì;	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,052	0,012				0,040	Văn bản số 2832/EVNNPC-KH ngày 27/10/2021 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao kế hoạch vốn công trình đầu tư xây dựng năm 2021-2022 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Cao Xá - Lâm Thao		0,052	0,023				0,029	
2	Công trình: Xây dựng mới đường dây 35kV kết nối mạch vòng lộ 374 trạm 110kV Phố Vàng (E4.8) với đường dây 35kV lộ 375 trạm 110kV Ba Khe (E12.8)	Xã Thu Cúc - Tân Sơn;	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,082	0,015	0,023			0,044	Văn bản số 2832/EVNNPC-KH ngày 27/10/2021 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc
3	Công trình: Cải tạo, nâng cao năng lực truyền tải đường dây 35kV nhánh rẽ Tạ Xá - Đồng Lương thuộc lộ 371E4.13	xã Tạ Xá - huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,020	0,010				0,010	Văn bản số 2832/EVNNPC-KH ngày 27/10/2021 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc
		Chương Xá - huyện Cẩm Khê		0,014	0,010				0,004	
		Văn Khúc - huyện Cẩm Khê		0,023	0,013				0,010	
		Yên Dưỡng - huyện Cẩm Khê		0,021	0,006				0,015	
		Điều Lương - huyện Cẩm Khê		0,021	0,010				0,011	
		Đồng Lương - huyện Cẩm Khê		0,025	0,011				0,014	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
4	Công trình: Nâng cao năng lực truyền tải đường dây 35kV lộ 373E4.8 (giai đoạn 1)	Xã Địch Quả; huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,022	0,010				0,012	Văn bản số 2832/EVNNPC-KH ngày 27/10/2021 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc
		Xã Võ Miếu; huyện Thanh Sơn		0,024	0,011				0,013	
		Văn Miếu; huyện Thanh Sơn		0,022	0,012				0,010	
5	Đường dây và TBA 110kV Bải Ba	Huyện Thanh Ba	Ban Quản lý dự án lưới điện	0,99	0,15				0,84	QĐ số 2737/QĐ-EVNNPC ngày 08/10/2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC***(Kèm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)*

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
Tổng cộng (83 dự án)				1.150,182	183,835	526,653	17,760		421,934	
I	Thành phố Việt Trì (05 dự án)			86,75	14,40	16,05			56,30	
1	Dự án: Hồ dưới chân núi Hình Nhân và đồi Lặt Mạt	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	9,27	5,34	0,23			3,70	Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 17/12/2010 của UBND thành phố Việt Trì về việc duyệt dự án đầu tư. Dự án đã triển khai thu hồi đến từng thửa, đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
2	Dự án Tu bổ, tôn tạo hạ tầng cảnh quan Khu di tích lịch sử Đền Hùng	Phường Văn Phú, xã Chu Hóa thành phố Việt Trì	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	65,50	7,70	12,30			45,50	Số 3057/BVHTTDL-KHTC ngày 24/8/2021 của Bộ Văn hóa và thể thao, du lịch đề xuất Kế hoạch vốn đầu tư công tác dự án thuộc Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa giai đoạn 2021-2025
3	Công trình Cải tạo, nâng cấp Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh và hệ thống cảnh quan kết nối đến thờ Lạc Long Quân, Đài tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ tỉnh Phú Thọ với đường Nguyễn Tất Thành	Xã Chu Hóa thành phố Việt Trì	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	1,50		1,50				Số 3490/UBND-KGVX ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc cải tạo sửa chữa Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ và kết nối Đền thờ Lạc Long Quân, Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tỉnh Phú Thọ
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường kết nối Khu di tích lịch sử Quốc gia Đền Hùng với Khu tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, địa bàn thành phố Việt Trì	Các xã: Hy Cương, Chu Hóa	UBND thành phố Việt Trì	3,95	0,45	0,85			2,65	Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt chủ trương đầu tư
5	Xây dựng mới Sở chỉ huy thường xuyên Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tại thành phố Việt Trì	Khu 2, phường Văn Phú	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	6,53	0,91	1,17			4,45	Văn bản số 385-TB/TU ngày 23/9/2021 của Tỉnh ủy Phú Thọ về việc điều chỉnh vị trí giao đất xây dựng mới Sở chỉ huy thường xuyên Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
II	Thị xã Phú Thọ (03 dự án)			89,58	11,90	51,51			26,17	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
6	Đường nối thị xã Phú Thọ qua Cẩm Khê đến huyện Yên Lập (kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 32C đi Yên Bái, quốc lộ 70B đi Hòa Bình)	Huyện Yên Lập	Sở GTVT	9,58	2,00	1,98			5,60	Văn bản số 4907/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
7	Cụm công nghiệp tại xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Xã Phú Hộ	Lựa chọn chủ đầu tư	75,00	8,90	47,53			18,57	Văn bản số 1607/UBND-KTN ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý khảo sát, tài trợ lập quy hoạch cụm công nghiệp. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
8	Dự án Nhà ở xã hội cho Công nhân chuyên gia làm việc tại KCN Phú Hà	Xã Phú Hộ	Đấu thầu lựa chọn nhà chủ đầu tư	5,00	1,00	2,00			2,00	Văn bản số 2001/UBND-KTTH ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phúc đáp Văn bản số 01/2021(QT)ĐTBVDTTN ngày 14/5/2021 của Công ty hữu hạn (quốc tế) điện tử BYD
III	Huyện Lâm Thao (07 dự án)			13,76	4,53	5,81			3,42	
9	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu 16 (0,8ha); Khu Song Cầu (0,95ha); Khu Đồng Toán (1,52ha); xã Tiên Kiên	UBND xã Tiên Kiên	3,20	1,50	0,75			0,95	QĐ số 3815/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
10	Dự án chuyển mục đích trong khu dân cư, xem ghép trong khu dân cư	Thị trấn Lâm Thao (0,25ha); thị trấn Hùng Sơn (0,25ha); xã Tiên Kiên (0,4ha); xã Xuân Lũng (0,335ha); xã Xuân Huy (0,25ha); xã Thạch Sơn (0,25ha); xã Phùng Nguyên (0,50ha); xã Tú Xá (0,25ha); xã Sơn Vi (0,25ha); xã Cao Xá (0,25ha); xã Vĩnh Lại (0,25ha); xã Bản Nguyễn (0,25ha)	UBND các xã, thị trấn	3,50	1,83	0,20			1,47	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
11	Dự án xây dựng trường bán Công an tỉnh	Xã Xuân Lũng	Công an tỉnh Phú Thọ	3,50	1,20	1,30			1,00	Văn bản số 3158/UBND-KTN ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
12	Dự án đất nông nghiệp khác (dự án trồng cây ăn quả hữu cơ ứng dụng công nghệ cao)	Khu 11, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Nguyễn Thị Việt)	0,98		0,98				Quyết định Số 3969/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
13	Dự án đất nông nghiệp khác (dự án trồng trạng trại chăn nuôi lợn thịt an toàn sinh học kết hợp trồng cây ăn quả chất lượng cao)	Khu 15, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Đỗ Minh Chính)	0,83		0,83				Quyết định Số 3970/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
14	Dự án đất nông nghiệp khác (Đầu tư xây dựng trạng trại trồng cây ăn quả chất lượng cao)	Khu 7, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Trần Đức Thanh)	0,80		0,80				Quyết định Số 3971/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
15	Dự án đất nông nghiệp khác (Đầu tư xây dựng trạng trại trồng cây ăn quả chất lượng cao)	Khu 7, xã Tiên Kiên	Hộ kinh doanh (Sái Thị Hương)	0,95		0,95				Quyết định Số 3972/QĐ-UBND ngày 28/10/2021 của UBND huyện Lâm Thao về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
IV	Huyện Phú Ninh (04 dự án)			14,82	11,50	1,65			1,67	
16	Xây dựng hệ thống cấp nước xã Lê Mỹ, huyện Phú Ninh	Xã Lê Mỹ	Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ	1,41	1,20	0,03			0,18	Quyết định số 24/2021/QĐ-DA ngày 30/10/2021 của Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ về việc phê duyệt dự án đầu tư. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
17	Khu nhà ở đô thị tại thị trấn Phong Châu	khu 3 - thị trấn Phong Châu	UBND huyện Phú Ninh	6,91	6,00	0,22			0,69	Quyết định số 1902/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND huyện Phú Ninh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết
18	Khu tái định cư các hộ phải di chuyển do ảnh hưởng của nhà máy xử lý chất thải rắn (Trạm than 1,4 ha; Liên Hoa 2,6 ha)	Khu 5, xã Trạm Thản; khu 3,5 xã Liên Hoa	UBND huyện Phú Ninh	4,00	2,30	1,20			0,50	Văn bản số 4898/UBND-KTN ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ
19	Khu tái định cư dự án: Đường Giao thông nối từ ĐT.325B (cụm công nghiệp bắc Lâm Thao) - QL.2 - đường tỉnh.323H - đường huyện P2 (Cụm Công Nghiệp Phú Gia, huyện Phú Ninh)	Xã Phú Lộc	UBND huyện Phú Ninh	2,50	2,00	0,20			0,30	Nghị quyết số 06 ngày 13/5/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ
V	Huyện Thanh Ba (06 dự án)			140,80	18,10	71,97			50,73	
20	Đường giao thông kết nối từ nút giao Km30 Cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ đến trung tâm huyện Thanh Ba	Các xã: Đại An, Quảng Yên, thị trấn Thanh Ba	UBND huyện Thanh Ba	53,00	9,00	38,00			6,00	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
21	Cụm công nghiệp tại xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba	Xã Quảng Yên	Lựa chọn chủ đầu tư	75,00	6,24	26,60			42,16	Văn bản số 4771/UBND-KTN ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý khảo sát, tài trợ lập quy hoạch cụm công nghiệp. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
22	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Bãi Ba Khu 9 xã Sơn Cương và xã Đông Thành	Ban quản lý các dự án huyện Thanh Ba	6,70	1,50	3,11			2,09	Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết
23	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Nhà Đồng khu 1 xã Đông Lĩnh	UBND xã Đông Lĩnh	1,55	1,36	0,01			0,18	Quyết định 2065/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.
24	Điểm dân cư tập trung	Đồi Núi Lóc Khu 11 thị trấn Thanh Ba		4,20		3,90			0,30	Quyết định 2062/QĐ-UBND ngày 01/11/2021 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương đầu tư
25	Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	Xã Quảng Yên	Công ty TNHH Hoàng Duy	0,35		0,35				Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 29/07/2021 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư
VI	Huyện Đoan Hùng (01 dự án)			0,19		0,06			0,13	
26	Chuyển mục đích cho các hộ phải di chuyển chỗ ở để thực hiện dự án: xây dựng tuyến đường từ cầu Kim Xuyên đến QL2 và đường Hồ Chí Minh	Xã Tiêu Sơn	UBND huyện Đoan Hùng	0,19		0,06			0,13	Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 20/09/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Tuyến đường từ cầu Kim Xuyên đến quốc lộ 2 và đường Hồ Chí Minh
VII	Huyện Hạ Hòa (08 dự án)			11,38	0,71	5,18			5,49	
27	Bổ sung diện tích dự án: Đường từ QL 70B đi thị trấn và DT320D, kết nối các xã vùng phía Nam với trung tâm huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	3,20		1,85			1,35	Văn bản số 2032/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình
		Xã Minh Hạc	UBND huyện Hạ Hòa	1,30	0,1	0,35			0,85	
28	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 13, xã Hiền Lương	Hộ kinh doanh Nguyễn Hữu Bằng	0,32		0,32				Quyết định số 1541/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
29	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 6, xã Hương Xạ	Hộ kinh doanh Nguyễn Ánh Sáng	0,38	0,11	0,10			0,17	Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
30	Cơ sở chế biến lâm sản	Xã Hà Lương	Hộ kinh doanh Hồ Thị Ái	0,43	0,15	0,28				Quyết định số 2083/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
31	Cơ sở chế biến lâm sản	Khu 4, xã Hà Lương	Hộ kinh doanh Nguyễn Thành Vạn	0,48		0,22			0,26	Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
32	Nhà máy chế biến gỗ Thiên Ân	Xã Đại Phạm	Công ty TNHH khoáng sản Thiên Ân	1,98	0,15	0,50			1,33	Quyết định số 2304/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
33	Trang trại chăn nuôi gia súc	Khu 6, xã Hà Lương	Hộ kinh doanh Nguyễn Thế Ngọc	0,47	0,10	0,26			0,11	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư
34	Trụ sở mới và bãi giữ xe vi phạm Công an huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	Công an tỉnh Phú Thọ	2,82	0,10	1,30			1,42	Văn bản số 3072/UBND-KTN ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao đất xây dựng trụ sở làm việc mới và bãi giữ xe vi phạm Công an huyện Hạ Hòa
VIII	Huyện Cẩm Khê (03 dự án)			19,17	1,78	1,97			15,42	
35	Cải tạo nâng cấp đường giao thông tuyến Phú Lạc - Đồng Lạc	Các xã: Phú Lạc, Yên Tập, Tạ Xá, Hương Lung, huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT	5,39	0,71	0,55			4,13	Quyết định số 1481/QĐ-UB ngày 01/7/2015 và quyết định số 1970/QĐ-UB ngày 19/7/2012 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư
36	Đường tránh thị trấn Cẩm Khê đoạn từ quốc lộ 32C đến đường tỉnh 313	Xã Xương Thịnh, thị trấn Cẩm Khê	UBND huyện Cẩm Khê	13,34	0,71	1,35			11,28	Kết luận số 127-KL/HU ngày 07/10/2021 của Thường trực huyện ủy về triển khai thực hiện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
37	Dự án Đường từ Quốc lộ 32C vào khu công nghiệp Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê (đoạn từ nút 12 đến nút 19)	Xã Sơn Nga (nay là thị trấn Cẩm Khê)	Ban Quản lý các KCN	0,44	0,36	0,07			0,01	Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 22/02/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án
IX	Huyện Yên Lập (08 dự án)			33,22	0,83	22,58			9,81	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
38	Cải tạo nâng cấp tuyến đường GTNT các khu 4,5,6, xã Xuân Viên, huyện Yên Lập	Xã Xuân Viên, huyện Yên Lập	Ban quản lý DA ĐTXD huyện Yên Lập	4,16	0,50	0,01			3,65	Quyết định số 403/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
39	Cải tạo nâng cấp đường GTNT khu 2, khu 6, xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập	Xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập	Ban quản lý DA ĐTXD huyện Yên Lập	2,61	0,10	0,03			2,48	Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
40	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ khu Đồng Mãng đi khe Xé, xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Xã Trung Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,06		1,06				Quyết định số 1510/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
41	Đường giao thông khu vực Sáu Khe, xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Xã Trung Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,00	0,13	0,84			0,03	Quyết định số 1511/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt báo cáo kinh tế-kỹ thuật xây dựng công trình
42	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ khu Bóp đi khu Nhồi, xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Xã Trung Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	0,92		0,89			0,03	Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
43	Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu khu 9 Mỹ Lung	Khu 9, xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	3,06	0,10	0,05			2,91	Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
44	Phát triển lúa Gà Gáy gắn với phát triển Du lịch xã Mỹ Lung	Xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	15,41		14,70			0,71	Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
45	Chuyển mục đích đất rừng sản xuất sang đất trồng cây lâu năm	Các xã, thị trấn	Hộ gia đình, cá nhân	5,00		5,00				Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Yên Lập
X	Huyện Tam Nông (07 dự án)			16,23	0,00	16,23			0,00	
46	Đầu tư xây dựng nhà xưởng sơ chế bún, rác hữu cơ phục vụ ngành nông nghiệp sạch	Khu 9, xã Thọ Văn	Ông: Phạm Hồng Sơn khu 3, xã Vạn Xuân	0,48		0,48				QĐ số 2741/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
47	Nhà máy chế biến gỗ Quang Minh	Xã Tề Lễ	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quang Minh Phú Thọ	1,68		1,68				Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
48	Đầu tư sản xuất Dăm gỗ tự nhiên, sản xuất ván ép từ gỗ tự nhiên	Xã Tê Lẽ	Công ty TNHH Minh Hạnh Phú Thọ	1,67		1,67				Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
49	Đầu tư Nhà máy chế biến, sản xuất dăm gỗ và ván ép	Xã Tê Lẽ	Công ty TNHH Tuấn Anh Phú Thọ	1,67		1,67				Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.
50	Khu chăn nuôi gia súc, gia cầm DABACO Phú Thọ tại xã Tê Lẽ, huyện Tam Nông	Xã Tê Lẽ	Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam	10,03		10,03				Văn bản số 4317/UBND-KTTH ngày 29/9/2020 về việc điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án: Khu chăn nuôi gia súc, gia cầm BABACO Phú Thọ tại xã Tê Lẽ, huyện Tam Nông
51	Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất gỗ ván bóc	Khu 1, xã Tê Lẽ	Ông Hoàng Giang, Số nhà 199, tổ 1, Phố Vàng, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn	0,40		0,40				Quyết định số 4590/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Tam Nông về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư.
52	Đầu tư xây dựng cơ sở sản xuất gỗ ván bóc	Khu 1, xã Tê Lẽ	Ông Nguyễn Văn Tư phố Tân Tiến, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn	0,30		0,30				Quyết định số 4591/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện Tam Nông về Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư.
XI	Huyện Thanh Sơn (12 dự án)			27,40	1,80	20,98			4,62	
53	Xử lý điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên đoạn Km95+700 - Km96+300, QL.32, tỉnh Phú Thọ	Huyện Thanh Sơn	Sở GTVT	0,70		0,20			0,50	Văn bản 10907/TCĐBVN KCHT ngày 18/10/2021
54	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông liên xã Sơn Hùng - Giáp Lai, huyện Thanh Sơn (Đoạn từ khu tập kết rác thải sinh hoạt xã Sơn Hùng đi xã Giáp Lai)	Xã Sơn Hùng, Giáp Lai	UBND huyện Thanh Sơn	0,23		0,18			0,05	Quyết định số 4964/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của UBND huyện Thanh Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
55	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Cự Thắng (đoạn QL 70B đi xã Tất Thắng)	Xã Cự Thắng	UBND huyện Thanh Sơn	0,41		0,24			0,17	Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của UBND huyện Thanh Sơn về việc duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình;

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
56	Cải tạo, sửa chữa đường giao thông liên xã Văn Miếu - Thượng Cửu, huyện Thanh Sơn	Các xã: Văn Miếu, Khả Cửu, Thượng Cửu	UBND huyện Thanh Sơn	3,40	0,50	1,50			1,40	Văn bản số 5019/UBND-KTN ngày 29/10/2021 của UBND tỉnh về việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án
57	Dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước	Hồ Suối Cái, xã Giáp Lai	BQL đầu tư và XD thủy lợi 2, Bộ NN&PTNT	0,40		0,40				Văn bản số 4304/UBND-KTN ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh /v việc nghiên cứu, triển khai cập nhật vào QH các công trình hồ, đập sửa chữa trong dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước
		Hồ Phượng Mao, xã ThẮng Sơn		0,60		0,60				
58	Cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu	Xã Địch Quả	Công ty TNHH Vạn Xuân Petrol	0,44		0,44				Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1067/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh
59	Đầu tư khai thác mỏ đất san lấp nền công trình	Các xã: Giáp Lai, Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn	Công ty cổ phần Thanh Nhân	11,64		11,64				Quyết định chủ trương đầu tư số 3112/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của UBND tỉnh
60	Trang trại trồng chột, chăn nuôi tổng hợp	Xóm Dù, xã Võ Miếu	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Thủy Hằng	0,93		0,93				Quyết định chủ trương đầu tư số 5808/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của UBND huyện
61	Đường đến trung tâm các xã: Thượng Cửu (Đoạn từ TL 316L đến TT xã), Đông Cửu (Đoạn từ TL316L đến TT xã), Văn Miếu (Đoạn từ QL70B đến TT xã), Tất Thắng (Đoạn từ TL317D đến TT xã)	Huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	1,30	0,30	0,50			0,50	Văn bản số 4764/UBND-KGVX ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh v/v rà soát, tổng hợp danh mục đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được kiên cố hóa thuộc Dự án 4 - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2030
62	Đường liên xã: Cải tạo, nâng cấp đường GTNT các xã: Cự Đồng (đoạn QL70B đi khu Quyết Tiến, khu Chón), Đông Cửu (đoạn xóm Bư đi xóm Cốc, xóm Dấu), xã Hương Cản (đoạn từ QL70B đi khu Lịch 2), xã Yên Lương; Cải tạo, nâng cấp đường GTNT liên xã từ QL70B đến xã Yên Lãng, xã Hương Cản; Các đường giao thông liên xã: Yên Sơn - Lương Nha, Cự ThẮng - Võ Miếu, ThẮng Sơn (huyện Thanh Sơn) - Trung Thịnh (Thanh Thủy);	Huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,00	0,50	0,50			1,00	Văn bản số 4764/UBND-KGVX ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh v/v rà soát, tổng hợp danh mục đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được kiên cố hóa thuộc Dự án 4 - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2030

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
63	Đường liên xã: Cải tạo, nâng cấp, làm mới các tuyến đường GTNT: Đường từ xóm Tân Thịnh, xã Văn Luông, huyện Tân Sơn đi xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn; đoạn từ ngã tư Mãng, xã Long Cốc huyện Tân Sơn, đi xóm Liệt, xã Văn Miếu huyện Thanh Sơn; đoạn từ khu Giác Váo, xã Tam Thanh, huyện Tân Sơn đi xã Khả Cửu, huyện Thanh Sơn; đoạn từ khu Mận Gạo, xã Vinh Tiền huyện Tân Sơn đi xã Đông Cửu, huyện Thanh Sơn; từ ĐT317G khu 5 xã Tu Vũ - Thanh Thủy đi UBND xã Yên Lãng - Thanh Sơn	Huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	1,50	0,50	0,40			0,60	Văn bản số 4764/UBND-KGVX ngày 18/10/2021 của UBND tỉnh v/v rà soát, tổng hợp danh mục đường đến trung tâm xã, đường liên xã chưa được kiến cố hóa thuộc Dự án 4 - Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi GD 2021-2030
64	Nhà máy chế biến lâm sản Hưng Thịnh Phát	Xã Thục Luyện	Công ty CP sản xuất và thương mại Hưng Thịnh Phát PT	3,85		3,45			0,40	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 2976/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh
XII	Huyện Tân Sơn (06 dự án)			5,92	0,80	2,72			2,40	
65	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT Đến trung tâm xã Lai Đồng	Xã Lai Đồng	UBND huyện	0,80	0,20	0,30			0,30	QĐ số 7580 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
66	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ xóm Hoàng Hà đi trung tâm xã Văn Luông	Xã Văn Luông	UBND huyện	1,00	0,20	0,40			0,40	QĐ số 7578 ngày 16/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
67	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT từ xóm Tân Thịnh xã Văn Luông đi xã Võ Miếu huyện Thanh Sơn	Xã Văn Luông	UBND huyện	1,00	0,20	0,30			0,50	QĐ số 4979 ngày 08/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
68	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT liên xã Long Cốc đi xã Tam Thanh	Các xã: Long Cốc, Tam Thanh	UBND huyện	0,70	0,20	0,30			0,20	QĐ số 7572 ngày 15/9/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
69	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông trên đoạn Km112+00 - Km114+00, QL.32, tỉnh Phú Thọ	Huyện Tân Sơn	Sở GTVT	2,00		1,00			1,00	Văn bản 6872/TCĐBVN-ATGT ngày 27/9/2021
70	Đầu tư xây dựng Trung tâm dịch vụ du lịch sinh thái tổng hợp Đèo Cón	Xã Thu Cúc	Nhà đầu tư Nguyễn Chiến Hữu	0,42		0,42				Quyết định số 8565/QĐ-UBND ngày 29/10/2021 của UBND huyện về việc chấp thuận chủ trương dự án
XIII	Các dự án điện (01 dự án)			0,082	0,015	0,023			0,044	
71	Công trình: Xây dựng mới đường dây 35kV kết nối mạch vòng lộ 374 trạm 110kV Phố Vàng (E4.8) với đường dây 35kV lộ 375 trạm 110kV Ba Khe (E12.8)	Xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn;	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,082	0,015	0,023			0,044	Văn bản số 2832/EVNNPC-KH ngày 27/10/2021 của Tổng Công ty điện lực Miền Bắc

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
XIV	Các dự án đã được thông qua tại các Nghị quyết đang còn hiệu lực (12 dự án)			690,740	117,470	311,800	17,760		243,710	
1	Xây dựng Trạm biến áp 220kV Nghi Lộ và đường dây 220kV nối nối Nghĩa Lộ - Trạm biến áp 500kV Việt Trì	Huyện Yên Lập	BQL dự án các Công trình điện Miền Trung	0,250		0,250				Văn bản số 1515/UBND-KT6 ngày 25/4/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về thoả thuận hướng tuyến
		Huyện Hạ Hoà		1,150	0,170	0,800	0,060		0,120	
		Huyện Thanh Ba		1,280	0,090	0,680			0,510	
		Huyện Phù Ninh		1,130	0,260	0,580			0,290	
2	Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên và mở rộng ngắn lộ 500kv tại TBA500kv Vĩnh Yên	Các xã: Bằng Luán, Phú Lâm, Phúc Lai, Tây Cốc, Ngọc Quan, Yên Kiện, Tiêu Sơn, Minh Tiến, huyện Đoan Hùng	Ban quản lý dự án điện 1	4,430	0,34	3,90				Văn bản số 5669/UBND-KTN ngày 17/12/2020 của UBND tỉnh. Phú Thọ về việc thống nhất hướng tuyến cho công trình
		Các xã: Trầm Thán, Liên Hoa, Lê Mỹ, Trung Giáp, Trì Quận, huyện Phù Ninh		2,650	0,81	1,60			0,24	
		Các xã: Đại An, Quảng Yên, huyện Thanh Ba		1,53	0,25	1,12			0,16	
3	Cụm Công nghiệp Đồng Lạc, huyện Yên Lập	Xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập	Công ty cổ phần tập đoàn Cát Vàng	50,00	6,20	30,50			13,30	Quyết định chủ trương đầu tư số 2719/QĐ-UBND ngày 23/10/2021 của UBND tỉnh
4	Cụm công nghiệp Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.	Xã Vạn Xuân, Lam Sơn, huyện Tam Nông	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Lân Huế	72,75	6,68	46,47			19,60	Quyết định chủ trương đầu tư số 2714/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh
5	Dự án nâng cấp hồ Trầm Sắt, xã Đỗ Sơn (3,23ha); nâng cấp hồ Ba Gạc, xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba (2,97ha)	Các xã: Đỗ Sơn, Ninh Dân, huyện Thanh Ba	Sở NN&PTNT	6,20	0,20	0,30			5,70	Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt báo cáo kinh tế khả thi dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Phú Thọ WB8.
6	Cải tạo, nâng cấp hồ Nhà Giặc, xã Vân Du (3,57ha); Cải tạo, nâng cấp hồ Núi Đầu, xã Ngọc Quan (2,26ha)	Các xã: Vân Du, Ngọc Quan - huyện Đoan Hùng	Sở NN&PTNT	5,83	0,36	0,6			5,47	Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt báo cáo kinh tế khả thi dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Phú Thọ WB8.

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
7	Điều chỉnh, Bổ sung diện tích dự án Cải tạo, nâng cấp hồ Đất Dội, hồ Độc Gạo, huyện Cẩm Khê	Xã Điều Lương, Phường Vĩ - huyện Cẩm Khê	Sở NN&PTNT	0,52		0,52				Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt báo cáo kinh tế khả thi dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tình Phú Thọ WB8.
8	Hồ chứa nước Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ	Xã Trung Sơn, huyện Yên Lập, Phú Thọ	Sở NN&PTNT	280,72	35,01	123,80	17,70		104,21	Nghị Quyết đã thông qua 192,32 ha (trong đó, đất lúa 35,01; đất RPH 17,7 ha, đất khác 139,61 ha). Nay điều chỉnh loại đất thành: đất lúa 35,01 ha, đất RSX: 77,23ha, đất RPH: 17,7 ha; đất khác 62,38 ha.
9	Hệ thống kênh mương hồ Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ	Huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT	6,83	1,74	0,07			5,02	Quyết định số 3402/QĐ-BNN-KH ngày 27/08/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc giao thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án Hệ thống kênh mương Hồ Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ
		Huyện Yên Lập		10,04	5,05	0,73			4,26	
10	Cải tạo, nâng cấp hồ Vỡ, xã Lương Sơn	Xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Sở NN&PTNT	1,08		0,48			0,60	Quyết định số 4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt báo cáo kinh tế khả thi dự án sửa chữa và nâng cao an toàn đập tình Phú Thọ WB8.
11	Dự án Hồ chứa nước Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	Huyện Yên Lập	Sở Nông nghiệp và PTNT	1,39	0,30	0,28			0,81	Quyết định số 1910/ QĐ-BNN-KH ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư Dự án Hồ chứa nước Thục Luyện, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.
		Huyện Thanh Sơn		83,61	2,50	40,72			40,39	
12	Dự án Cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ	Thành phố Việt Trì	Sở NN&PTNT	13,18	4,37	0,00			8,81	Do dự án phân kỳ đầu tư để thực hiện, chia làm 02 giai đoạn; giai đoạn 1 diện tích đất lúa dưới 10 ha, đất rừng sản xuất dưới 50 ha (thảm quyền chấp thuận chủ trương chuyển mục đích là của HĐND tỉnh). Đến nay, dự án được bố trí vốn để thực hiện giai đoạn 2, dự kiến tổng diện tích đất lúa 57,81 ha; đất rừng sản xuất 59 ha (thảm quyền chấp thuận chủ trương chuyển mục đích là của Thủ tướng Chính phủ).
		Huyện Phù Ninh		97,86	35,44	33,60			28,82	
		Huyện Đoan Hùng		48,31	17,70	25,40			5,21	

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ NGHỊ QUYẾT 09/2018/NQ-HĐND NGÀY 13/12/2018 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
(Kèm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng số (82 dự án)			619,966	245,72	65,67	-	-	308,576	
I	Thành phố Việt Trì (07 dự án)			37,84	20,94	-	-	-	16,90	
1	Dự án xây dựng Bến xe khách	Phường Bến Gót, xã Sông Lô	UBND thành phố Việt Trì	1,40					1,40	Thông báo thu hồi đất số 20/TB-UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh
2	Chống quá tải lưới điện phân phối thành phố Việt Trì (0,07 ha); Nâng cao hiệu quả lưới điện trung hạ áp khu vực thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ" thuộc dự án: "Lưới điện hiệu quả tại các thành phố vừa và nhỏ sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Đức" (1,81ha).	Các phường: Bạch Hạc, Bến Gót, Dữu Lâu, Gia Cẩm, Minh Nông, Minh Phương, Nông Trang, Tân Dân, Thanh Miếu, Thọ Sơn, Tiên Cát, Văn Cơ, Văn Phú; Xã Hùng Lô, Kim Đức, Phượng Lâu, Sông Lô, Tân Đức, Thanh Đình, Thụy Vân, Trung Vương	Công ty Điện lực Phú Thọ	1,88	0,06				1,82	Đang thực hiện thủ tục GPMB
3	Dự án xây dựng Nhà văn hóa xóm Vòng	Xã Trung Vương	UBND xã Trung Vương	0,08					0,08	Thông báo thu hồi đất số 536/TB-UBND ngày 30/7/2019 của UBND thành phố Việt Trì
4	Khu nhà ở Nam Việt	Xã Trung Vương	Công ty TNHH kiến trúc xây dựng đô thị và nông thôn PTS	3,40	2,00				1,40	Đã thực hiện xong 8,9ha. Nay chuyển tiếp 1,9ha và bổ sung 1,5ha.
5	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Đồng Cây Vòng (4,76 ha)	Phường Thanh Miếu	UBND phường Thanh Miếu	4,76	4,06				0,70	Thông báo thu hồi đất số 545/TB-UBND ngày 01/8/2019 và số 546/TB-UBND ngày 01/8/2019 của UBND thành phố

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
6	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Thụy Vân - Thanh Đình - Chu Hóa	Các xã :Thụy Vân, Thanh Đình, Chu Hóa	UBND Thành phố	12,82	9,02				3,80	Thông báo thu hồi đất từ số 10/TB-UBND ngày 03/01/2020 đến số 16/TB-UBND ngày 03/01/2019 của UBND thành phố
7	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Vũ Thê Lang E4 E7	Xã Trung Vương và phường Tân Dân	UBND Thành phố	13,50	5,80				7,70	Đang thực hiện thu hồi, GPMB
II	Thị xã Phú Thọ (06 dự án)			31,05	16,52	0,32	-	-	14,21	
8	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất	Đông Nhà Dán phường Âu Cơ, phường Hùng Vương (4,31 ha)	UBND thị xã Phú Thọ	4,31	2,30				2,01	Đang thực hiện chuyển mục đích (QĐ số 1405/QĐ-UBND ngày 15/3/2021; QĐ số 1495/QĐ-UBND ngày 17/3/2021 và QĐ số 4643/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 về việc phê duyệt phương án bồi thường)
9	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất	Khu 5, phường Trường Thịnh (4,3 ha)	UBND thị xã Phú Thọ	4,30	2,30				2,00	Thông báo thu hồi đất số: 206/TB-UBND ngày 21/01/2021 của UBND thị xã Phú Thọ
10	Khu đô thị mới tại xã Hà Lộc	Xã Hà Lộc	Công ty cổ phần May - Diêm Sài Gòn	18,00	9,50				8,50	Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 09/6/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án. Đang thực hiện GPMB
11	Khu dân cư nông thôn	Trạm Khuân, xã Thanh Minh	UBND thị xã Phú Thọ	0,98	0,25				0,73	Đã thực hiện 0,45ha. Chuyển tiếp 0,98 ha để thực hiện
12	Khu dân cư nông thôn	Ven TL 320B, xã Hà Thạch	UBND thị xã Phú Thọ	3,14	2,17				0,97	Đã thực hiện 3,96 ha. Chuyển tiếp 3,14 ha để thực hiện
13	Khu dân cư nông thôn	Khu 3, xã Hà Lộc	UBND thị xã Phú Thọ	0,32		0,32				Đã thực hiện 0,18 ha. Chuyển tiếp 0,32 ha để thực hiện

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
III	Huyện Lâm Thao (11 dự án)			59,63	49,75	-	-	-	9,88	
14	Dự án mở rộng thao trường bắn Lữ đoàn 604	Xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao (1,26 ha, trong đó: đất lúa 0,11 ha); Thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh (0,43 ha đất lúa)	Bộ Tư lệnh Quân khu 2	1,69	0,54				1,15	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất số 78/TB-UBND ngày 30/5/2019)
15	Dự án sửa chữa, cải tạo Cầu qua Kênh Diên Hồng và Cầu Kênh Đồng He	Xã Thạch Sơn	UBND xã Thạch Sơn	0,10	0,06				0,04	Đang thực hiện GPMB (đã bố trí vốn đầu tư công thực hiện năm 2022)
16	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Lâm Thao (0.025ha); Chống quá tải đường dây 6kV lộ 671 trạm trung gian Vĩnh Mộ (0.065ha)	Các xã: Sơn Vi, Cao Xá; Vĩnh Lại, huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,09	0,05				0,04	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Chủ đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục liên quan về đất đai)
17	Khu đô thị mới thị trấn Lâm Thao	Thị trấn Lâm Thao	Công ty cổ phần bất động sản Hanoivid	10,55	9,89				0,66	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 08/TB-UBND ngày 20/01/2021)
18	Khu đô thị mới thị trấn Hùng Sơn	Thị trấn Hùng Sơn	Công ty cổ phần bất động sản Mỹ	13,33	9,98				3,35	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (QĐ số 2066/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ V/v lựa chọn nhà đầu tư)
19	Dự án Xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn mới	Xã Tứ Xã	UBND xã Tứ Xã	11,70	9,97				1,73	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 143/TB-UBND ngày 11/10/2019)
		Khu Đồng Mần	UBND xã Cao Xá	0,65	0,60				0,05	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 82/TB-UBND ngày 30/5/2019)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện		
				Tổng số	Trong đó:						
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác	
20	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư nông thôn	Khu Đồng Chăn Nuôi	UBND xã Vĩnh Lại	0,56	0,54				0,02	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 59/TB-UBND ngày 11/5/2020)	
		Khu Đòa (khu 9)		1,12	0,94				0,18		
		Đồng Chân Kênh (Khu 4)	UBND xã Bàn Nguyên	0,97	0,90				0,07	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 50/TB-UBND ngày 18/4/2019)	
		Hóc Ao (Khu 2) - Giai đoạn 2		1,20	0,70				0,50		
		Đồng Sau Chùa, khu 2 (trước là xã Kinh Kệ)		0,40	0,39				0,01	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 59/TB-UBND ngày 26/4/2019; Số 62/TB-UBND ngày 26/4/2019; Số 31/TB-UBND ngày 25/3/2019; Số 33/TB-UBND ngày 25/3/2019)	
		Công Hàng (khu 7)	UBND xã Phùng Nguyên	0,70	0,70						
		Khu Đồng Lũy - Cội Lụ (trước thuộc xã Hợp Hải)		0,55	0,44				0,11		
		Khu Cội Gạo	UBND xã Hợp Hải	1,80	1,74				0,06		
		Khu 3, khu 4		0,68	0,66				0,02		
		Khu Đồng Rồ	UBND xã Thạch Sơn	3,72	3,63					0,09	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất số 90/TB-UBND ngày 07/6/2019)
		Khu Lò Nồi (khu 6)	UBND xã Xuân Huy	0,40	0,36					0,04	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 284/TB-UBND ngày 20/4/2021;
		Đồng thân chân đê (khu 8)		0,25	0,15					0,10	
		Khu Dọc Đầm	UBND xã Xuân Lũng	0,44	0,40					0,04	Đang thực hiện công tác BT,GPMB (Thông báo thu hồi đất Số 156/TB-UBND ngày 20/9/2012; đã GPBM được 35/46 hộ, với diện tích 0,72ha/0,96ha)
Khu Đồi Cây Thiều		0,12						0,12			
21	Dự án khu dịch vụ thương mại tổng hợp Lan Chi Mart	Xã Hợp Hải	Cty TNHH Lan Chi	0,55	0,55					Tổng diện tích thực hiện 1,6ha (đã thực hiện 1,05ha); Chuyển tiếp 0,55 để thực hiện	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích						Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD	Các loại đất khác	
22	Dự án chuyển mục đích từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất nuôi trồng thủy sản	Khu Đồng Xoan Đào, Đồng Chân Chim - xã Xuân Lũng (1ha); Khu Đồng Nhà Săm, xã Sơn Vi (1,7ha); Khu Bờ Mới - xã Cao Xá (3,0ha)	Hộ kinh doanh	5,70	5,70					Chủ đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất
23	Mở rộng trường THCS Supe (sân thể thao, nhà đa năng)	Thị trấn Hùng Sơn	UBND TT Hùng Sơn	0,86	0,86					Đang thực hiện (đã bố trí vốn đầu tư công thực hiện năm 2022)
24	Dự án cải tạo, gia cố và nâng cấp tuyến đê tả sông Thao đoạn km64 - Km80,1 huyện Lâm Thao	Xã Phùng Nguyên (xã Hợp Hải cũ)	Sở NN&PTNT	1,50	-				1,50	Tổng diện tích thực hiện dự án là 5,0ha (đã thực hiện công tác BT,GPMB tại địa bàn thị trấn Lâm Thao, xã Thạch Sơn, xã Xuân Huy với diện tích là 3.5ha), còn lại 1,5ha tại địa bàn xã Phùng Nguyên đang thực hiện
IV	Huyện Phù Ninh (03 dự án)			22,58	13,64	0,05	-	-	8,89	
25	Dự án sửa chữa hư hỏng nền đường, mặt đường và công trình trên ĐT. 323D (0,86ha)	Các xã thuộc huyện Phù Ninh	Sở GTVT	0,86	0,16	0,05				Đường 323D đã hoàn thành công tác BTGPMB, đang hoàn thiện hồ sơ CMD. Điều chỉnh thêm 0,05 ha đất rừng sản xuất
26	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Bờ Me (khu 6) TT. Phong Châu.	UBND TT Phong Châu	1,80	1,60					Tổng dự án là 3,0 ha, đã chuyển mục đích 1,2 ha. Hiện đang hoàn thiện hồ sơ để ban hành thông báo thu hồi đất
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Đồng Luộc (khu 5), xã Phù Ninh	UBND xã Phù Ninh	0,90	0,80					Thông báo thu hồi đất số 08/TB-UBND ngày 25/11/2019 của UBND huyện
		Khu 3, xã Trạm Thán	UBND xã Trạm Thán	4,42	2,28					2,14
27	Điều chỉnh diện tích thực hiện dự án xây dựng khu đô thị mới Phong Châu	Thị trấn Phong Châu	UBND huyện Phù Ninh	14,60	8,80				5,80	Đã điều chỉnh diện tích tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND tỉnh ngày 29/3/2019

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
V	Huyện Đoan Hùng (07 dự án)			10,0855	3,1053	0,60	-	-	6,3802	
28	Dự án cải tạo, nâng cấp hồ Nhà Giặc, xã Vân Du (3,57ha); dự án cải tạo, nâng cấp hồ Núi Đầu xã Ngọc Quan (1,2ha); dự án cải tạo, nâng cấp hồ Núi Đầu xã Ngọc Quan (1,06ha)	Xã Vân Du, Ngọc Quan	Sở NN&PTNT	6,43	0,36	0,60			5,47	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về phê duyệt tiểu dự án đầu tư: Xây dựng công trình sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Phú Thọ (giai đoạn 2), thuộc tiểu dự án thành phần: sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Phú Thọ; Thông báo thu hồi đất số 76/TB-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Đoan Hùng. Đã được bổ sung diện tích 0,6 ha đất rừng sản xuất tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh
29	Xuất tuyến 10kV lộ 973 trạm 110kV Đoan Hùng (0,0103); chống quá tải lưới điện phân phối huyện Đoan Hùng (0,535); chống quá tải cấp bách lưới điện tỉnh Phú Thọ 0,002)	Xã Ngọc Quan; Vân Du; Nghinh Xuyên; Vụ Quang; Tiêu Sơn; Tây Cốc; Chí Đám; Hùng Long; Vân Đồn	Công ty điện lực Phú Thọ	0,5455	0,2553				0,2902	Đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; Thông báo thu hồi đất số 71/TB-UBND ngày 01/10/2019 của UBND huyện Đoan Hùng
30	Mở rộng Chợ Minh Lương	Khu trung tâm xã Minh Lương	UBND xã Minh Lương	0,15	0,15					Đang lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất (Quyết định số 3498/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND huyện Đoan Hùng về thu hồi đất để thực hiện dự án)
31	Chùa Bưởi (0,41)	Xã Phú Lâm (Phương Trung)	Ban đại diện Phật giáo xã Phú Lâm	0,41					0,41	Đang lập hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất (Văn bản số 1842/UBND-KGVX ngày 10/5/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng chùa bưởi thuộc khu 3, xã Phương Trung)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích						Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
32	Giao đất cho nhân dân làm nhà ở	Xã Tiêu Sơn: Nhà ông Mậu, Công nhà máy gạch Tuynen	UBND xã Tiêu Sơn	0,67	0,61				0,06	Đang thực hiện công tác bồi thường, GPMB; Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND huyện Đoàn Hùng; Thông báo thu hồi đất số 51/TB-UBND ngày 23/10/2017
		Vụ Quang (khu Bờ Giếng, thôn 4)	UBND xã Vụ Quang	0,16	0,16					Đang thực hiện công tác bồi thường, GPMB; Quyết định số 3880/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện Đoàn Hùng
		Minh Phú (khu thôn 6; khu thôn 8)	UBND xã Minh Phú	0,52	0,41				0,11	Đang làm thủ tục, hồ sơ để bồi thường cho các hộ bằng đất ở để thực hiện dự án xây dựng Trường mầm non xã Minh Phú
		Sóc Đăng (thôn 7)	UBND xã Sóc Đăng	0,71	0,71					Đang thực hiện thu hồi đất (để cấp cho các hộ không được giao đất TĐC dự án: Cụm công nghiệp LN Sóc Đăng và Khu dân cư mới phía Tây Nam); Thông báo thu hồi đất số 40/TB-UBND ngày 22/5/2018
33	Dự án thương mại dịch vụ	Thôn 8, xã Sóc Đăng	Hộ gia đình	0,29	0,29					Đã hoàn thành công tác bồi thường, GPMB đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích SD đất
34	Dự án xây dựng cửa hàng xăng dầu xã Phong Phú	Thôn 4, xã Phong Phú	Công ty TNHH TM Việt Linh	0,20	0,16				0,04	Đã hoàn thành công tác bồi thường, GPMB đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
VI	Huyện Thanh Ba (04 dự án)			64,36	-	14,85	-	-	49,51	
35	Xây dựng Trường Mầm Non Đỗ Xuyên: (0,12ha) và Mở rộng trường THPT Yên Khê (0,04ha); Mở rộng trường mầm non xã Khai Xuân (0,5ha); Mở rộng trường mầm non Đông Lĩnh (0,1ha)	Xã Đỗ Xuyên, Yên Khê, Khai Xuân, Đông Lĩnh,	Trường THPT Yên Khê; UBND xã Khai Xuân; Đông Lĩnh; Đỗ Xuyên	0,76		0,55			0,21	Đã hoàn thành công tác bồi thường, GPMB đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích SD đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
36	Khu dân cư mới	Xã Đồng Xuân, thị trấn Thanh Ba	Chủ đầu tư	25,00		9,00			16,00	Đang thực hiện các thủ tục đầu tư, BTGPMB, Thu hồi đất
37	Khu dân cư mới phía Tây Bắc Thị trấn Thanh Ba	Xã Đồng Xuân, thị trấn Thanh Ba	Chủ đầu tư	38,00		4,70			33,30	Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được UBND huyện Thanh Ba phê duyệt tại Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 10/7/2019 và được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Văn bản số 5864/UBNDKTN ngày 29/12/2020 Đang triển khai công tác BTGPMB, Thu hồi đất
38	Dự án xây dựng trung tâm thương mại	Khu 3, Xã Đông Thành	Cty TNHH vật tư phụ tùng Việt Bắc	0,60		0,60				Chủ đầu tư đang thực hiện thỏa thuận BTGPMB
VII	Huyện Hạ Hòa (04 dự án)			32,87	12,21	-	-	-	20,66	
39	Dự án mở rộng trung tâm y tế huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	Trung tâm y tế huyện Hạ Hòa	0,13					0,13	Đã giải phóng mặt bằng, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
40	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) tỉnh Phú Thọ (giai đoạn 2) thuộc tiểu dự án thành phần: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Phú Thọ (Dự án Cải tạo, nâng cấp hồ Cây Quýt)	Xã Đan Thượng (trước thuộc xã Hậu Bông)	Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ	1,99	0,20				1,79	Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 05/3/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ
41	Dự án khu dân cư nông thôn mới	Xã Bằng Giã	Công ty CP tập đoàn Sông Hồng thủ đô	23,78	9,80				13,98	Thông báo thu hồi đất số 100/TB-UBND ngày 13/7/2020 của UBND huyện Hạ Hòa, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Xã Vô Tranh		6,30	1,63				4,67	Thông báo thu hồi đất Số 99/TB-UBND ngày 13/7/2020 của UBND huyện Hạ Hòa

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
42	Xây dựng hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất	Xã Đan Thượng (Khu 6, xã Hậu Bông cũ)	UBND huyện Hạ Hòa	0,17	0,17				Thông báo thu hồi đất Số 43/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND huyện Hạ Hòa	
		Xã Tứ Hiệp (Khu 2, xã Y Sơn cũ)	UBND huyện Hạ Hòa	0,20	0,19			0,01	Thông báo thu hồi đất Số 43/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND huyện Hạ Hòa	
		Xã Hiền Lương (Khu 1, xã Quân Khê cũ)	UBND huyện Hạ Hòa	0,07				0,07	Thông báo thu hồi đất Số 43/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND huyện Hạ Hòa	
		Xã Minh Côi	UBND huyện Hạ Hòa	0,23	0,22			0,01	Thông báo thu hồi đất Số 43/TB-UBND ngày 20/3/2019 của UBND huyện Hạ Hòa	
VIII	Huyện Cẩm Khê (12 dự án)			74,58	25,34	-	-	-	49,24	
43	Mở rộng trường mầm non Hương Lung, trường mầm non Tam Sơn, trường THCS Cấp Dẫn	Các xã: Hương Lung, Tam Sơn, Cấp Dẫn	UBND huyện Cẩm Khê	0,66	0,31				0,35	Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc phê duyệt báo cáo kinh tế- kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án trường mầm non Tam Sơn
44	Dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi thủy sản bền vững thuộc các xã Sơn Tĩnh, Tạ Xá, Phú Khê, huyện Cẩm Khê	Các xã: Sơn Tĩnh, Tạ Xá, Phú Khê	UBND huyện Cẩm Khê	13,00	9,50				3,50	Quyết định số 4549/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án trên địa bàn xã Sơn Tĩnh; Quyết định số 4545/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án trên địa bàn xã Tạ Xá; Quyết định số 3420/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 về việc thu hồi đất thực hiện dự án trên địa bàn xã Phú Khê
45	Di chuyển đường dây 35KV lộ 371E4.13 để giải phóng mặt bằng xây dựng dự án đầu tư kinh doanh một phần HTKT cụm công nghiệp (thị trấn Sông Thao cũ) Thị trấn Cẩm Khê	(Thị trấn Sông Thao cũ) Thị trấn Cẩm Khê	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Phương Thành	0,01	0,004				0,006	Thông báo thu hồi đất số 59/TB-UBND ngày 02/5/2019 của UBND huyện

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
46	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Cẩm Khê	Các xã: Văn Bán; Tuy Lộc; Điều Lương; Tiên Lương	Công ty điện lực Phú Thọ	0,036	0,0189				0,0171	Hoàn thiện thủ tục về đất đai
47	Mở mới nhà văn hóa xã Tiên Lương; mở rộng nhà văn hóa khu nhà thờ xã Tam Sơn	Các xã: Tiên Lương, Tam Sơn	UBND xã Tiên Lương, Tam Sơn	0,38	0,07				0,31	Đang thực hiện GPMB
48	Xây dựng chợ trung tâm Chợ đầu mối cụm kinh tế Phương Xá	(Xã Phương Xá cũ) Xã Minh Tân	UBND xã Phương Xá	1,08	0,97				0,11	Thông báo số 81/TB-UBND ngày 28/6/2019 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án:
49	Bổ sung diện tích đất xây dựng nghĩa trang (xã Sai Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê	(Xã Sai Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê	Ban Quản lý các KCN	0,92					0,92	Thông báo số 150/TB-UBND ngày 27/11/2017 về việc thu hồi đất để thực hiện đầu tư xây dựng công trình, Thông báo số 151/TB-UBND ngày 27/11/2017 về việc thu hồi đất thực hiện đầu tư xây dựng công trình
50	Khu dân cư mới Phú Khê (Khu nhà ở Sông Thao)	Xã Phú Khê, (xã Thanh Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê	UBND huyện Cẩm Khê	15,11	7,11				8,00	Thông báo số 235/TB-UBND ngày 23/9/2021 của UBND huyện Cẩm Khê về việc thu hồi đất để thực hiện dự án
51	Khu dân cư mới phía tây bắc (thị trấn Sông Thao cũ) Thị trấn Cẩm Khê	(Thị trấn Sông Thao, xã Thanh Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê	Công ty TNHH Sinh Thái Sơn Thủy	24,10					24,10	Thông báo thu hồi đất số 96/TB-UBND ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh
52	Dự án xây dựng Trung tâm kinh doanh máy móc, trang thiết bị, phụ tùng máy nông nghiệp	(Xã Tình Cương cũ) Xã Hùng Việt	Công ty TNHH Phú Linh Anh	0,39	0,39					Thông báo thu hồi đất số 81/TB-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh
53	Dự án thành phần Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tình Phú Thọ, thuộc dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) (Triển khai thực hiện Hồ Ban huyện Cẩm Khê)	Huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ	2,50					2,50	Thông báo thu hồi đất số 123/TB-UBND ngày 26/8/2021 của UBND huyện

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
54	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Tăng Xá, Dư Ba, Thùy Trâm, Trâm Cây Si; Khu công ông Báo, khu 1 Tăng Xá, xã Tuy Lộc	UBND xã Tuy Lộc	1,57					1,57	Đang thực hiện GPMB
		Xã Ngô Xá (Đốc Đá, Chân Đê, Khu 11, Bờ Chằm, Tổng Liêu - Pháo Đài, Gia Lông - Đồng Đăng, Đồng Rôm, Đất Máy - Chùa Đông); xen ghép trong các khu dân cư; (Xã Thanh Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê (Cây Côm, Lý Tề, khu 3); Xã Phú Khê (Bãi Me); Xã Yên Tập (Vườn Hội).	UBND Xã: Ngô Xá, (Thanh Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê, Phú Khê, Yên Tập.	2,60	1,22				1,38	Đang thực hiện GPMB
		Khu vực đồi 16, cây cọ, Đồng Râm (1,3 ha); khu chân Đốc Giang (0,39 ha), xã Chương Xá	UBND xã Chương Xá	1,69	1,09				0,60	Đang thực hiện GPMB
		Khu 3, Khu 2: (xã Thanh Nga cũ) Thị trấn Cẩm Khê	UBND xã Thanh Nga	0,57					0,57	Đang thực hiện GPMB
		Ao Sành, Đồng Cát, Bến Thang, Khu vực Ái, Khu sau ông Đồng, Khu vực trường mầm non cũ, (xã Tỉnh Cương cũ) Xã Hùng Việt	(UBND xã Tỉnh Cương cũ) UBND xã Hùng Việt	2,19	0,40				1,79	Đang thực hiện GPMB
		Khu Múc Giữa, Múc Trong, Lò Ngói, Xóm Bán, Dọc Hè, (xã Cát Trù cũ) xã Hùng Việt	(UBND xã Cát Trù cũ) UBND xã Hùng Việt	1,90	1,40				0,50	Đang thực hiện GPMB

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
54	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Xóm Đông, Đường miền Tây, Bồng Cây Dân (1,14ha); Khu đập Cây Gáo, đò Dộc Văn (0,5ha), xã Sơn Tịnh	UBND xã Sơn Tịnh	1,64	0,54				1,10	Đang thực hiện GPMB
		Khu Chùa Trang, Trưng Hương, Gò Lều (0,72ha); Khu Cửa Chùa (0,9ha), xã Phú Khê	UBND xã Phú Khê	1,62	1,22				0,40	Đang thực hiện GPMB
		Khu Đãng Cay, Trần Mộ, Gò Tre, các khu xen ghép (1,25ha); Khu Cây Lự, Đồng Khổng, Gò Mua (0,7ha), xã Phụng VI	UBND xã Phụng VI	1,95	1,10				0,85	Đang thực hiện GPMB
		Trại Bò, Đá Đen, Bãi Tẻ, xã Điều Lương	UBND xã Điều Lương	0,32					0,32	Đang thực hiện GPMB
		Bến Phà, Trại Cũ, xã Phú Lạc	UBND xã Phú Lạc	0,34					0,34	Đang thực hiện GPMB
IX	Huyện Yên Lập (06 dự án)			106,658	10,631	46,85	-	-	49,177	
55	Dự án cải tạo, nâng cấp hồ Vỡ, xã Lương Sơn	Xã Lương Sơn	Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ	1,08	0,20	0,28			0,60	Thông báo thu hồi đất số 97/TB-UBND ngày 21/9/2021 của UBND huyện Yên Lập. Đã được bổ sung diện tích 0,28 ha đất rừng sản xuất tại Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh
56	Dự án mở rộng trường phổ thông dân tộc nội trú THCS và THPT Yên Lập	Khu Trung Ngãi 6, thị trấn Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	0,70	0,50				0,20	Đang thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
57	Dự án Hồ chứa nước Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ	Xã Trung Sơn, huyện Yên Lập	Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ	88,40	-	46,57	-	-	41,83	Nghị quyết đã thông qua diện tích 88,4 ha đất khác. Dự án đã hoàn thành công tác thu hồi đất, nay điều chỉnh cơ cấu đất thành (đất RSX 46,57 ha; đất khác 41,83 ha) và chuyển tiếp để hoàn thiện thủ tục giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.
58	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Yên Lập (0.0325ha); Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Hạ Hòa (0,015ha)	Xã Lương Sơn; Mỹ Lương; Xuân Thủy; TT Yên Lập; Xã Mỹ Lung - Huyện Yên Lập	Công ty điện lực Phú Thọ	0,0475	0,031				0,0165	Thông báo thu hồi đất số 75/TB-HĐ ngày 24/7/2020 và thông báo gthu hồi đất số 76/TB-THĐ ngày 24/7/2020 của UBND huyện Yên Lập
59	Dự án xây dựng quảng trường trung tâm và khu nhà ở Đồng Thịnh thuộc địa bàn xã Đồng Thịnh, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ	Khu Đồng Dân, xã Đồng Thịnh	TTPT Quý đất	16,10	9,67				6,43	Do khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuyển tiếp để hoàn thành thủ tục thu hồi, chuyển mục đích và giao đất theo quy định. Dự án đã được bổ sung diện tích 2ha tại Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019 của HĐND tỉnh
60	Dự án xây dựng khu dân cư mới	Khu Trung Ngãi 6: 0,3 ha; khu Trung Ngãi 5: 0,03ha	UBND thị trấn Yên Lập	0,33	0,23				0,10	Thông báo thu hồi đất số 66/TB-HĐ ngày 29/5/2019 và thông báo thu hồi đất số 67/TB-THĐ ngày 29/5/2019 của UBND huyện Yên Lập
X	Huyện Tam Nông (06 dự án)			9,95	8,92	-	-	-	1,03	
61	Xử lý khẩn cấp sự cố tràn, vỡ đê tá, hữu sông Bứa thuộc địa bàn huyện Tam Nông	Huyện Tam Nông	Sở NN và PTNT	1,50	1,50					Đã thực hiện xong công tác BTGPMB. Đang lập hồ sơ xin chuyển mục đích.

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
62	Mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Tam Nông (0,012ha; Chồng quá tải lưới điện phân phối Tam Nông (0,0344ha); Chồng quá tải đường dây 10kV lộ 972TBA trung gian Cổ Tiết huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ (0,016ha); Chồng quá tải cấp bách lưới điện tỉnh Phú Thọ (0,002ha)	Xã Tề Lễ; Dị Nậu, Thọ Vãn; Xuân Quang (nay là xã Bắc Sơn); Cổ Tiết và Văn Lương (nay là xã Văn Xuân); Thanh Uyên	Công ty điện lực Phú Thọ	0,06	0,04				0,02	Đã thực hiện xong công tác BTGPMB. Đang lập hồ sơ xin chuyển mục đích.
63	Sân vận động, thể thao khu A	Xã Tề Lễ	UBND xã Tề Lễ	0,58	0,58					Đã thực hiện xong công tác BTGPMB. Đang lập hồ sơ xin chuyển mục đích.
64	Khu dân cư nông thôn	Khu 1,2,6 Thanh Uyên	UBND huyện Tam Nông	0,74					0,74	Dự án đã CMB khu 1, 2 diện tích 0,86 ha. Khu 6 đã thu hồi xong đang lập hồ sơ xin CMB 0,74 ha.
		Khu 6, khu 4, khu chợ cũ xã Dị Nậu	UBND huyện Tam Nông	1,00	0,90				0,10	Dự án đang thực hiện
65	Dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 và đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình	Các xã: Thượng Nông, Đậu Dương (nay là xã Dân Quyền)	UBND huyện Tam Nông	5,47	5,30				0,17	Đã thực hiện xong công tác BTGPMB. Đang lập hồ sơ xin chuyển mục đích.
66	Xây dựng chợ Hương Nộn	Khu 9, xã Hương Nộn	UBND xã Hương Nộn	0,60	0,60					Đã thực hiện xong công tác BTGPMB. Đang lập hồ sơ xin chuyển mục đích.
XI	Huyện Thanh Thủy (03 dự án)			10,92	8,49	-	-	-	2,43	
67	Dự án đường giao thông từ Đường tỉnh 317E xã Trung Thịnh vào Vườn Vua (nay đổi tên là Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường giao thông kết nối QL.32 với QL.70B của tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình vào Vườn Vua xã Trung Thịnh)	Xã Trung Thịnh (nay là xã Đồng Trung)	UBND huyện Thanh Thủy bởi thường, GPMB, nguồn vốn: 100% kinh phí do Công ty cổ phần đầu tư Thăng Long Phú Thọ bố trí	0,67	0,24	-	-	-	0,43	Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND huyện về việc thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
68	Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 với Quốc lộ 70B của tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình	Xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy	UBND huyện Thanh Thủy	10,00	8,00	-	-	-	2,00	Đã giải phóng mặt bằng xong; hiện nay đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
69	Dự án hạ tầng điểm dân cư nông thôn	Khu Đồng Lộng - Gò Quân, xã Đào Xá	UBND xã Đào Xá	0,25	0,25	-	-	-	-	Tổng diện tích thực hiện dự án 0,43ha, đã chuyển mục đích 0,18ha. Nay chuyển tiếp 0,25ha để thực hiện. Thông báo thu hồi đất từ số 739/TB-UBND đến số 800/TB-UBND ngày 18/5/2017 của UBND huyện
XII	Huyện Thanh Sơn (07 dự án)			146,00	73,521	3,00	-	-	69,479	
70	Dự án Cải tạo, nâng cấp hồ Đàm Gai	Xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn	Sở NN và PTNT Phú Thọ	3,38	0,20				3,18	Đang thực hiện
71	Cải tạo, chống quá tải lưới điện 35kV xã Thục Luyện, Dịch quả huyện Thanh Sơn và xã Văn Lương huyện Tân Sơn tỉnh Phú Thọ (0,078ha); Mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Phố Vàng và lộ 371 trạm 110kV Tam Nông (0,034ha); Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Sơn (0,0575ha); Chống quá tải cấp bách lưới điện tỉnh Phú Thọ (0.002ha)	Xã Thục Luyện; Võ Miếu; Dịch Quả; Xã Sơn Hùng; Khả Cửu; Hương Cẩn; Văn Miếu - Huyện Thanh Sơn	Công ty điện lực Phú Thọ	0,1697	0,051				0,1187	Đang thực hiện
72	Xây dựng TBA 110kv TT Thanh Sơn - Hương Cẩn	Thị trấn Thanh Sơn, xã Hương Cẩn	Điện lực Phú Thọ	0,40					0,40	Đang thực hiện
73	Đường Thanh Sơn - Thành Thủy giai đoạn 2021-2025 (Tên cũ dự án theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND là: Đường giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn (giai đoạn 2))	Thị trấn Thanh Sơn, các xã: Gáp Lai, Thạch Khoán	UBND huyện Thanh Sơn	21,00	9,80	3,00			8,20	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 13/5/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ về QĐ chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư các DA sử dụng vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025 (Tổng diện tích dự án là 42,7 ha, giai đoạn 1 dự án đã thu hồi diện tích 14,25 há).

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
74	Khu nhà ở đô thị dọc theo tuyến đường trung tâm thị trấn Thanh Sơn (trước đây là Khu đô thị thị trấn Thanh Sơn và hạ tầng kết nối)	Thị trấn Thanh Sơn	Đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư	55,23	38,52				16,71	Văn bản số 1929/UBND-KTN ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Đã được bổ sung diện tích tại các nghị quyết
75	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Dọc tuyến đường GTNT Thanh Thủy-Thanh Sơn, xã Giáp Lai	UBND huyện Thanh Sơn	1,82	1,75				0,07	Nghị quyết đã thông qua 2,81ha tại địa bàn xã Thăng Sơn và xã Giáp Lai. Đã thực hiện xong tại xã Thăng Sơn. Tại xã Giáp Lai là 2ha, trong đó: đã chuyển mục đích 0,18 ha, chuyển tiếp 1,82ha để thực hiện.
76	Dự án Tuyến đường nối từ cầu Đồng Quang đến QL.32 tại ngã ba Việt Tiến, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn theo hình thức hợp đồng BOT	Huyện Thanh Sơn	Cơ quan nhà nước thực hiện HĐ dự án Sở GTVT	64,00	23,20				40,80	Văn bản số 5073/UBND-KTTH ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về việc đề xuất danh mục dự án đầu tư phục vụ chương trình phục hồi kinh tế của tỉnh Phú Thọ
XIII	Huyện Tân Sơn (06 dự án)			13,444	2,650	-	-	-	10,795	
77	Dự án bố trí sắp xếp dân cư xóm Dù xã Xuân Sơn do ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 năm 2018	Xã Xuân Sơn	UBND huyện Tân Sơn	4,00	1,50				2,50	Đã được điều chỉnh tên dự án và bổ sung diện tích tại Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 của HĐND tỉnh. Thông báo thu hồi đất số 31 ngày 12/3/2020 của UBND huyện (Đã phê duyệt BT GPMB)
78	Khắc phục hậu quả lụt, bão, đảm bảo giao thông bước 1 trên tuyến QL.32B đoạn Km3+560 - km3+750 thuộc khu vực Đèo Cón xã Thu Cúc huyện Tân Sơn	Xã Thu Cúc	Sở GTVT	0,40					0,40	Thông báo thu hồi đất số 123 ngày 01/8/2018 của UBND huyện (Đã phê duyệt BT GPMB)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
79	Cài tạo, chống quá tải lưới điện 35kV xã Thực Luyện, Địch quả huyện Thanh Sơn và xã Văn Lương huyện Tân Sơn tỉnh Phú Thọ (0,043ha); Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Tân Sơn (0,0073ha); Cài tạo, chống quá tải lưới điện 35kV xã Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ (0,074ha)	Xã Minh Đài; Văn Lương; Xã Thu Ngạc; Tân Sơn; Tân Phú - Huyện Tân Sơn	Công ty điện lực Phú Thọ	0,1243	0,0295				0,0948	Hoàn thiện thủ tục về đất đai
80	Hạ tầng khu dân cư nông thôn tại khu 9, xã Tân Phú	Xã Tân Phú	UBND huyện Tân Sơn	1,30	0,50				0,80	Nghị quyết đã thông qua 1,8ha; Đã thực hiện xong 0,5ha; chuyển tiếp 1,3ha để thực hiện
81	Chợ trung tâm tại xóm Đường II, xã Mỹ Thuận	Xã Mỹ Thuận	UBND xã Mỹ Thuận	0,12	0,12					Thông báo thu hồi đất số 138/TB-TH ngày 09/9/2019 của UBND huyện
82	Dự án xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Phú tại xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Trung tâm phát triển CCN và các CTCC huyện	7,50	0,50				7,00	Nghị quyết đã thông qua 20ha; Đã thực hiện xong diện tích 12,5ha, chuyển tiếp 7,5ha để thực hiện

1

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THỰC HIỆN
TẠI CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA ĐANG CÒN HIỆU LỰC**
(Kèm theo Nghị quyết số: 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Căn cứ thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
	TỔNG SỐ (36 dự án)			1003,664	244,817	449,770	17,700		291,376	
I	Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 29/3/2019 (01 dự án)			1,380	0,060	1,320				
1	Dự án xây dựng hệ thống cấp nước huyện Đuan Hùng	Xã Phong Phú, huyện Đuan Hùng	Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ	1,380	0,06	1,320				Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,81 ha (Trong đó: Đất lúa 0,06 ha; đất khác: 0,75 ha). Nay bổ sung thêm diện tích 0,57 ha đất rừng sản xuất và điều chỉnh loại đất. Tổng diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung là 1,38 ha (trong đó: Đất lúa 0,06 ha; đất rừng sản xuất 1,32 ha). Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sử dụng đất của Công ty Cổ phần cấp nước Phú Thọ
II	Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 16/7/2019 (02 dự án)			2,99	2,28	0,60	-	-	0,11	
2	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Hà Biên, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,34	2,28				0,06	Nghị quyết đã thông qua diện tích 2,0 ha (Trong đó: Đất lúa 1,87 ha; đất khác: 0,13 ha). Nay bổ sung thêm diện tích 0,34 ha đất lúa và điều chỉnh loại đất. Tổng diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung là 2,34 ha (trong đó: Đất lúa 2,28 ha; đất khác 0,06 ha). Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của UBND huyện về việc phê duyệt Đồ án QH chi tiết đất ở, đấu giá QSDĐ
3	Công trình cấp nước sạch thị trấn Thanh Sơn	TT Thanh Sơn và xã Thục Luyện	Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ	0,65		0,60			0,05	Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,56 ha (Trong đó: Đất rừng sản xuất 0,49 ha; đất khác: 0,07 ha) và địa điểm thực hiện dự án tại thị trấn Thanh Sơn. Nay bổ sung thêm diện tích 0,09 ha và điều chỉnh loại đất, địa điểm thực hiện dự án tại thị trấn Thanh Sơn và xã Thục Luyện. Tổng diện tích sau khi điều chỉnh, bổ sung là 0,65 ha (trong đó: Đất rừng sản xuất 0,6 ha; đất khác 0,05 ha).

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
III	Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019 (06 dự án)			10,495	6,865	0,210	-	-	3,42	
4	Chống quá tải TBA Đồng Luận 1, Đồng Luận 2, Đồng Luận 5, Hoàng Xá 1, Hoàng Xá 2, Yên Mao 4, Thanh Thủy I	Các xã: Tu Vũ, Đồng Trung, Hoàng Xá, Tân Phương huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,115	0,035	0,010			0,07	Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,033ha (trong đó: 0,028ha đất lúa; 0,05 ha đất khác). Nay bổ sung 0,007ha đất lúa, 0,01ha đất RSX, 0,02ha các loại đất khác.
5	Điểm dân cư nông thôn Trần đồng nưa. khu trò làng nã xã Quảng Yên huyện Thanh Ba	Khu 3, Đồng Nưa (Thái Ninh cũ), huyện Thanh Ba	UBND xã Quảng Yên	3,70	3,33				0,37	Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019 (0,50 ha); Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 (2,66 ha). Nay bổ sung 0,54ha
6	Điểm dân cư nông thôn khu vực Bãi Ba. xã Sơn Cương, huyện Thanh Ba	Đồng Bãi Ba Khu 9, huyện Thanh Ba	UBND xã Sơn Cương	2,07	1,64				0,43	Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019 (1,07ha). Nay bổ sung 1ha
7	Hạ tầng đất ở dân cư	Khu 8, khu Bờ Đường, xã Dân Quyền (trước là xã Thượng Nông)	UBND huyện Tam Nông	2,59	0,73				1,86	Nghị quyết đã thông qua 2,3 ha đất trồng lúa. Nay bổ sung 0,29 ha và điều chỉnh loại đất. Tổng diện tích sau khi bổ sung là 2,59ha (trong đó: đất lúa 0,73 ha, đất khác 1,86 ha). Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500
8	Dự án hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Bờ Đắp thuộc khu 6 (trước là khu 5, 7), xã Dị Nậu	UBND huyện Tam Nông	0,80	0,77				0,03	Nghị quyết đã thông qua 0,2ha (trong đó: 0,17 ha đất lúa và 0,03 ha đất khác). Nay bổ sung 0,6ha đất lúa. Tổng diện tích sau khi bổ sung là 0,8ha (trong đó: đất lúa 0,77 ha, đất khác 0,03 ha). Quyết định số 4172/QĐ-UBND ngày 21/6/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500
9	Bổ sung diện tích Dự án xây dựng hồ Đá Đen, Xã Yên Kiện	Xã Yên Kiện, huyện Hùng	Sở NN&PTNT	1,22	0,36	0,20			0,66	Nghị quyết đã thông qua 1,02 ha (trong đó, đất lúa 0,36; đất khác 0,66 ha); Nay đề nghị bổ sung đất rừng sản xuất 0,2 ha. Tổng diện tích sau bổ sung là 1,22ha
IV	Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 04/3/2020 (01 dự án)			21,67	9,92	-	-	-	11,75	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Căn cứ thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
10	Dự án Khu nhà ở nông thôn Trại Mít, xã Đồng Trung	Xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Lân Huế và Công ty Cổ phần tập đoàn Sông Hồng Thủ đô	21,67	9,92				11,75	Nghị quyết đã thông qua diện tích là 21,67ha (Trong đó: Đất lúa 3,35ha; Đất khác 18,32ha). Nay điều chỉnh loại đất thành: Đất lúa 9,92ha; Đất khác 11,75ha.
V	Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 (08 dự án)			544,95	96,06	320,90			127,99	
11	Khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông (Phần khu Sân golf Tam Nông 1)	Các xã: Lam Sơn, Thọ Văn, huyện Tam Nông	Đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư	92,91	2,85	49,00			41,06	Nghị quyết thông qua dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông với diện tích 499,05ha. Nay điều chỉnh thành 5 phân khu, cụ thể: Dự án Sân golf Tam Nông 1 tại xã Lam Sơn, Thọ Văn (Văn bản số 1497/UBND-KGVX ngày 14/5/2021 của UBND tỉnh về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư); Dự án Sân golf Tam Nông 2 tại xã Lam Sơn, Quang Húc (Văn bản số 1498/UBND-KGVX ngày 14/5/2021 Chấp thuận chủ trương đầu tư); Dự án Khu đô thị Quang Húc, xã Quang Húc, huyện Tam Nông (Văn bản số 1465/UBND-KGVX ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh Ph Thọ về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư); Dự án Khu đô thị Tam Nông, xã Thọ Văn, huyện Tam Nông (Văn bản số 1461/UBND-KGVX ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư); Khu đô thị dịch vụ sinh thái Tam Nông
12	Khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông (Phần khu Sân golf Tam Nông 2)	Các xã: Lam Sơn, Quang Húc, huyện Tam Nông	Đầu thầu lựa chọn chủ đầu tư	74,81	4,85	34,02			35,94	
13	Khu đô thị Quang Húc, tại xã Quang Húc thuộc dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông	Xã Quang Húc, huyện Tam Nông		35,96	6,36	22,92			6,68	
14	Khu đô thị Tam Nông, tại xã Thọ Văn thuộc dự án Khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng và sân golf Tam Nông	Xã Thọ Văn, huyện Tam Nông		21,62	3,40	0,75			17,47	
15	Khu đô thị sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng Tam Nông	Huyện Tam Nông		273,75	38,54	214,21			21,00	
16	Dự án Khu đô thị mới Minh Phương - Thụy Vân	Phường Minh Phương và xã Thụy Vân		Đầu giá lựa chọn nhà đầu tư	43,70	38,00				5,70

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
17	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu 8, xã Hương Nộn	UBND huyện Tam Nông	1,98	1,87				0,11	Nghị quyết của HĐND tỉnh đã thông qua 1 ha đất trồng lúa. Nay bổ sung 0,98 ha (trong đó: đất lúa 0,87, đất khác 0,11). Tổng diện tích sau khi bổ sung là 1,98ha (trong đó: đất lúa 1,87 ha, đất khác 0,11 ha). Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 25/05/2021 về việc Quy hoạch chi tiết 1/500
18	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư đô thị	Khu Vườn Táo, Khu 7, thị trấn Hưng Hóa	UBND huyện Tam Nông	0,22	0,19				0,03	Nghị quyết đã thông qua 0,2ha (trong đó: 0,18 ha đất lúa và 0,02 ha đất khác). Nay bổ sung 0,02 ha (trong đó: đất lúa 0,01, đất khác 0,01). Tổng diện tích sau khi bổ sung là 0,22ha (trong đó: đất lúa 0,19 ha, đất khác 0,03 ha). Quyết định số 2139/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500
VI	Nghị quyết 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 (07 dự án)			209,18	41,94	78,11	17,70	-	71,43	
19	Hồ chứa nước Ngòi Giành, tỉnh Phú Thọ	Xã Trung Sơn, huyện Yên Lập, Phú Thọ	Sở NN&PTNT	192,32	35,01	77,23	17,70		62,38	Nghị quyết đã thông qua 192,32 ha (trong đó, đất lúa 35,01; đất RPH 17,7 ha, đất khác 139,61 ha). Nay điều chỉnh loại đất thành: đất lúa 35,01 ha, đất RSX: 77,23ha, đất RPH: 17,7 ha; đất khác 62,38 ha.
20	Xây dựng hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất	Khu vực Đồng 75, xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,53					1,53	Nghị quyết đã thông qua 0,25ha đất khác. Nay bổ sung 1,28 ha đất khác. Tổng diện tích sau bổ sung là 1,53ha đất khác. Quyết định số 4992/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương dự án
21	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Quán Rùa – Lò Vôi, xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao	UBND xã Sơn Vi	1,60	0,68				0,92	Nghị quyết đã thông qua: 0,65ha đất lúa; 0,95ha đất khác. Nay điều chỉnh loại đất thành 0,68ha đất lúa; 0,92ha đất khác. Thông báo thu hồi đất số 343/TB-UBND nay 06/8/2021 của UBND huyện Lâm Thao
22	Hạ tầng đất ở dân cư	Khu 13, 14, 16 (Khu Sùng), xã Vạn Xuân	UBND huyện Tam Nông	4,20	1,50				2,70	Nghị quyết đã thông qua 4,0 ha đất trồng lúa. Nay bổ sung 0,2 ha và điều chỉnh loại đất. Tổng diện tích sau bổ sung và điều chỉnh loại đất là: Đất trồng lúa 1,5 ha và đất khác 2,7 ha. Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500.

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Căn cứ thực hiện dự án		
				Tổng số	Trong đó						
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác	
22	Hạ tầng đất ở dân cư	Khu 14 (Khu Đồng Trong), xã Hiền Quan	UBND huyện Tam Nông	2,81	2,20				0,61	Nghị quyết đã thông qua 1,19 ha (gồm: đất lúa 0,99 ha; đất khác 0,2 ha). Nay điều chỉnh địa chỉ thành Khu Đồng Trong thuộc khu 13, bổ sung 1,62ha và điều chỉnh loại đất. Tổng diện tích sau bổ sung và điều chỉnh loại đất là 2,81 ha (trong đó: đất trồng lúa 2,2 ha đất khác 0,61 ha). Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 27/9/2021 của UBND huyện Tam Nông về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500.	
23	Khu thu gom xử lý rác tập trung	Xã Dị Nậu, huyện Tam Nông	UBND xã Dị Nậu	0,05	0,05					Nghị quyết đã thông qua 0,05 ha đất khác. Nay điều chỉnh sang đất trồng lúa.	
24	Các tuyến đường kết nối trục giao thông chính (các tuyến 01,02,03,04,05,06) và hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn khu 2A xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Khu 2A xã Tân Phú	UBND huyện Tân Sơn	6,40	2,50	0,65				3,25	Nghị quyết đã thông qua tên dự án: Các tuyến đường kết nối trục giao thông chính (các tuyến 01,02,03,04,05,06) và hạ tầng công cộng thuộc trung tâm huyện Tân Sơn với diện tích 3,8ha (Đất lúa 1,8ha; đất rừng sản xuất 0,2ha; đất khác 1,8ha). Nay điều chỉnh tên dự án thành: Các tuyến đường kết nối trục giao thông chính (các tuyến 01,02,03,04,05,06) và hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn khu 2A xã Tân Phú, huyện Tân Sơn và bổ sung 2,6ha. Tổng diện tích sau bổ sung và điều chỉnh loại đất là 6,4ha (trong đó: 2,5ha đất lúa; 0,65ha đất rừng sản xuất và 3,25ha đất khác). Quyết định số 5445/QĐ-UBND ngày 23/10/2020 của UBND huyện về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết và Quyết định số 6303/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 về việc điều chỉnh Quyết định số 5445/QĐ-UBND
25	Hệ thống cấp nước sinh hoạt cho các xã: Tam Sơn, Văn Bán, Tùng Khê, Cấp Dẫn, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Các xã: Tam Sơn, Văn Bán, Tùng Khê, Cấp Dẫn và thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT	0,27		0,23				0,04	Nghị quyết đã thông qua 0,8ha đất khác. Nay điều chỉnh diện tích thực hiện dự án còn 0,27ha, điều chỉnh loại đất thành: 0,23ha đất rừng sản xuất và 0,04ha đất khác, bổ sung địa chỉ thực hiện dự án tại thị trấn Cẩm Khê
VII	Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 (01 dự án)			1,13	-	0,22	-	-	-	0,91	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Căn cứ thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ		Các loại đất khác
26	Cải tạo nâng cấp đường trục khu 1, khu 5 xã Thanh Uyên, huyện Tam Nông	Xã Thanh Uyên	UBND huyện Tam Nông	1,13		0,22			0,91	Nghị quyết đã thông qua 0,01 ha đất trồng lúa và 1,12 ha đất khác. Nay điều chỉnh loại đất thành: 0,22 ha đất trồng rừng sản xuất và 0,91 ha đất khác.
VIII	Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 (10 dự án)			211,869	87,692	48,410			75,766	
27	Đường giao thông nối từ QL 32 đi ĐT 316 kết nối KCN Tam Nông với KCN Trung Hà	Huyện Tam Nông	UBND huyện Tam Nông	45,00	19,20	3,50			22,30	Nghị quyết đã thông qua 12,43 ha đất trồng lúa và 32,57 ha đất khác. Nay điều chỉnh loại đất thành: 19,2 ha đất lúa, đất rừng sản xuất 3,5ha và 22,3 ha đất khác.
28	Khu dân cư tại xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông.	Xã Vạn Xuân	Đấu thầu hoặc đấu giá lựa chọn chủ đầu tư	21,00	8,28	8,59			4,13	Nghị quyết đã thông qua: 2 ha đất trồng lúa, 16 ha đất trồng rừng sản xuất và 3ha đất khác. Nay điều chỉnh loại đất thành: 8,28 đất trồng lúa, 8,59ha đất trồng rừng sản xuất và 4,13 ha đất khác
29	Xây dựng hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất tại khu vực ao ông Tuấn, xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Cẩm Khê	1,50					1,50	Nghị quyết đã thông qua 1ha đất khác. Nay bổ sung 0,5 ha đất khác. Tổng diện tích sau bổ sung là 1,5ha đất khác. Quyết định số 2789/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND huyện Cẩm Khê về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương dự án
30	Khu nhà ở Chí Đám	Xã Chí Đám	Công ty cổ phần May - Diêm Sài Gòn	13,40	4,67				8,73	Nghị quyết đã thông qua 13,4ha (trong đó: đất lúa 3,2ha; đất khác 10,20ha). Nay điều chỉnh loại đất thành: đất lúa 4,67ha; đất khác 8,73ha.
31	Bổ sung diện tích dự án Cải tạo, nâng cấp Hồ Sụ, xã Tân Phương (3,17ha); cải tạo, nâng cấp hồ Dộc Hẹp, xã Đào Xá (1,45ha)	Các xã: Tân Phương, Đào Xá, huyện Thanh Thủy	Sở NN&PTNT	4,74	0,50	0,12			4,12	Nghị quyết đã thông qua diện tích là 4,62ha (Trong đó: Đất lúa 0,5ha; Đất khác 4,12ha). Nay bổ sung 0,12ha đất trồng rừng sản xuất. Tổng diện tích sau bổ sung là 4,74ha (trong đó: Đất lúa 0,5ha; 0,12ha đất trồng rừng sản xuất và đất khác 4,12ha
32	Bổ sung diện tích Cải tạo, nâng cấp hồ Vĩnh Lại (giai đoạn II của dự án Sửa chữa, nâng cao an toàn đập WB8)	Xã Hùng Quan, huyện Đoan Hùng	Sở NN&PTNT	0,95	0,31				0,64	Nghị quyết đã thông qua 0,55 ha (trong đó, đất lúa 0,31 ha; đất khác 0,24 ha). Nay đề nghị bổ sung khác 0,4 ha đất khác. Tổng diện tích sau bổ sung là 0,95ha (trong đó: Đất lúa 0,31ha và đất khác 0,64ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):					Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
33	Bổ sung diện tích Dự án Cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ (bổ sung đoạn qua huyện Phù Ninh và huyện Đoan Hùng)	Huyện Phù Ninh	Sở NN&PTNT	73,36	35,44	9,10			28,8	Nghị quyết đã thông qua 65,22 ha (trong đó, đất lúa 5,4 ha; đất khác 59,82 ha). Nay bổ sung 8,14 ha đất lúa và điều chỉnh loại đất. Tổng diện tích sau điều chỉnh, bổ sung 73,36 ha (trong đó: Đất lúa 35,44 ha; đất rừng sản xuất 9,1 ha; đất khác 28,82 ha)
		Huyện Đoan Hùng		48,31	17,70	25,40			5,21	Các Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020, số 02/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 và số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 đã thông qua dự án trên địa bàn, thành phố Việt Trì và huyện Phù Ninh. Nay bổ sung diện tích giai đoạn 2 của dự án trên địa bàn huyện Đoan Hùng, diện tích 48,31 ha (đất lúa: 17,7ha, đất rừng sản xuất: 25,4; đất khác 5,21 ha).
34	Xây dựng hạ tầng khu tái định cư dự án Cụm công nghiệp Đồng Lạc, huyện Yên Lập	Xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	3,58	1,59	1,70			0,29	Nghị quyết đã thông qua 3 ha (gồm: đất lúa 2,2 ha; đất rừng sản xuất 0,7 ha, đất khác 0,1 ha), Nay bổ sung thêm diện tích 0,58 ha và điều chỉnh diện tích các loại đất. Tổng diện tích dự án sau khi điều chỉnh bổ sung là 3,58 ha (gồm: Đất lúa 1,59 ha; đất rừng sản xuất 1,7 ha; đất khác 0,29 ha) theo Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư số 1395/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND huyện Yên Lập
35	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: TT Hưng Hóa, xã Xuân Lộc, Xuân Quang Huyện Tam Nông.	Các xã: Hưng Hóa, Xuân Quang huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0103	0,0008	0,0004			0,0091	Nghị quyết đã thông qua tổng diện tích 0,004 ha các loại đất khác. Nay bổ sung 0,0008ha đất lúa, 0,0004ha đất RSX, 0,0091 các loại đất khác)
36	CQT, giám bán kính cấp điện lưới điện hạ áp, giám khách hàng điện áp thấp, giám TTĐN khu vực: Xã Hiền Quan, Thượng Nông Dị Nậu, Tam Cường, Xuân Quang, huyện Tam Nông	Các xã: Dân Quyền, Xuân Quang, Hiền Quan, Dị Nậu, Vạn Xuân huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,0183	0,001				0,0173	Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,028ha (trong đó: 0,010ha đất lúa; 0,002 ha RSX, 0,004ha đất RPH, 0,0012ha các loại đất khác). Nay bổ sung 0,0010ha đất lúa, 0,0173ha các loại đất khác.



Biểu số 05

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHAI CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA TRÊN 10 HÉC TA ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT TRÊN 50 HÉC TA SANG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHẤP THUẬN

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2021 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (10 dự án)			1.007,43	714,65	62,50			230,28	
1	Đường giao thông nối từ QL 32 đi ĐT 316 kết nối KCN Tam Nông với KCN Trung Hà	Huyện Tam Nông	UBND huyện Tam Nông	45,00	19,20	3,50			22,30	Nghị quyết đã thông qua 12,43 ha đất trồng lúa và 32,57 ha đất khác. Nay điều chỉnh loại đất thành: 19,2 ha đất lúa, đất rừng sản xuất 3,5ha và 22,3 ha đất khác.
2	Dự án Khu đô thị mới Minh Phương - Thụy Vân	Phường Minh Phương và xã Thụy Vân	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	43,70	38,00				5,70	Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 đã thông qua diện tích 43,7ha (gồm: 9,80ha đất trồng lúa, 15,70ha đất rừng sản xuất và 18,20ha đất khác). Nay điều chỉnh loại đất thành: 38 ha đất lúa và 5,7ha đất khác.
3	Khu đô thị mới Đông Nam, thành phố Việt Trì	Xã Trung Vương, thành phố Việt Trì	Công ty TNHH xây dựng Tự Lập	70,00	40,00				30,00	Đã được điều chỉnh tên dự án tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của HĐND tỉnh Phú Thọ
4	Khu đô thị mới Sông Lô tại xã Trung Vương và xã Sông Lô, thành phố Việt Trì	Xã Trung Vương và xã Sông Lô	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	181,50	150,00				31,50	Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
5	Dự án Cải tạo, gia cố và nâng cấp đường Âu Cơ	Thành phố Việt Trì	Sở NN&PTNT	13,18	4,37	0,00			8,81	Do dự án phân kỳ đầu tư để thực hiện, chia làm 02 giai đoạn; giai đoạn 1 diện tích đất lúa dưới 10 ha, đất rừng sản xuất dưới 50 ha (thẩm quyền chấp thuận chủ trương chuyển mục đích là của HĐND tỉnh). Đến nay, dự án được bố trí vốn để thực hiện giai đoạn 2, dự kiến tổng diện tích đất lúa 57,81 ha; đất rừng sản xuất 59 ha (thẩm quyền chấp thuận chủ trương chuyển mục đích là của Thủ tướng Chính phủ).
		Huyện Phù Ninh		97,86	35,44	33,60			28,82	
		Huyện Đoan Hùng		48,31	17,70	25,40			5,21	
6	Khu nhà ở đô thị dọc theo tuyến đường trung tâm thị trấn Thanh Sơn (trước đây là Khu đô thị thị trấn Thanh Sơn và hạ tầng kết nối)	Thị trấn Thanh Sơn	Đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư	55,23	38,52				16,71	Văn bản số 1929/UBND-KTN ngày 11/5/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án
7	Dự án: Trung tâm lễ hội giai đoạn 2 nay là dự án Hoàn thiện, tu bổ, tôn tạo hạ tầng cảnh quan Trung tâm lễ hội Đền Hùng	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	32,30	11,90				20,40	Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 01/02/2010 và Quyết định số 710/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc duyệt dự án đầu tư. Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án
8	Dự án Khu đô thị mới Thanh Thủy	Thị trấn Thanh Thủy và xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	160,00	144,00				16,00	Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 02/6/2021 về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới Thanh Thủy tại thị trấn Thanh Thủy, xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
9	Khu nhà ở sinh thái khoáng nóng	Xã Bảo Yên và xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	196,35	192,32				4,03	Văn bản số 491/UBND-KTN ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh về việc đồng ý lập quy hoạch chi tiết. Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030
10	Dự án Tuyến đường nối từ cầu Đông Quang đến QL.32 tại ngã ba Việt Tiến, xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn theo hình thức hợp đồng BOT	Huyện Thanh Sơn	Cơ quan nhà nước thực hiện HĐ dự án Sở GTVT	64,00	23,20				40,80	Văn bản số 5073/UBND-KTTH ngày 01/11/2021 của UBND tỉnh về việc đề xuất danh mục dự án đầu tư phục vụ chương trình phục hồi kinh tế của tỉnh Phú Thọ